Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

NĂM THỨ 31
Số 5940

Ngày thứ năm
25 Août 1938

Mùng 1
tháng bảy (Đủ)
NĂM MẬU-DẦN

Lục tỉnh tân văn

COFAT

CHỦ-NHƠN: NGUYỄN-VĂN-CỦA

Mua báo xin trả tiền trước cho ông Nguyễn-văn-Của.
Gởi bài vở cho ông Lâm-văn-Ngọ.

XUẤT BẢN HẰNG NGÀY

BÁO-QUÁN: 57, Rue Lucien Mossard, 57 — SAIGON

Dây thép tắt: LUCTINH — Dây thép nói: 20.364

CHỦ-NHIỆM: LÂM-VĂN-NGỌ

Thay mặt cho tòa báo bên Pháp-Quốc
COMPTOIR INTERNATIONAL DE PUBLICITE
DEPOT LEGAL Tronchet — PARIS (VIII*)
"INDOCHINE"
N° 817

GIÁ BÁO
Một năm.. 12$00
Sáu tháng. 6.50
Ba tháng.. 3.50
Mỗi số..... 0.04

TẠI NHÀ HỘI S.A.M.I.P.I.C.

Lễ khánh-thành Bình-dân học-hiệu

Như lin các báo đã đăng tự hôm nay, lễ khánh-thành « Bình-dân học hiệu », do sáng kiến của bạn đồng-nghiệp chúng tôi là ông Bùi-Trọ, giám-đốc báo « Saigon » lập ra, đã cử hành chiều hôm qua vào 4 giờ, tại nhà hội S.A.M.I.P.I.C. Có rất nhiều nhà thân-hào Pháp Nam đến dự. Trong số đó chúng tôi có biết : ông Schneyder, đại diện cho quan Thống-Đốc, Đốc giám-mục Dumortier, quí ông: Biaille de Langibaudière, Neumann, Hoareau, Lerroche, Gannag, Marquis, Hoaiz, Trang-sư Khiết; Trần-văn-Khá, Đốc-phủ Bảy, Huyện Hậu, Phan-bá-Lân, Bà Henriette Bui v. v...

Sau khi qui quan đều an tọa trước bàn dài đầy những hoa, rượu champagne, bánh sandwiches, thì ông Bùi-Trọ, Hội-trưởng của Bình-dân học hội, đứng dậy đọc bài diễn-văn khá dài :

Thưa quan chánh văn-phòng,
Thưa qui bà, qui ông.

Nhơn-danh ban trị-sự Bình-dân học-hội và lấy danh nghĩa riêng của tôi, tôi xin cảm ơn qui ngài có mặt ở đây, đã nhận lời chúng tôi mời tới dự buổi lễ khánh-thành nầy. Các ngài đã chịu để ra một bến những công việc bộn bề của qui ngài đặng đi thăm những trường bình-dân của chúng tôi, các ngài đã tỏ ra sự sốt sắc của các ngài đối với hạng trẻ em nghèo. Nhơn danh hạng nầy, tôi xin tỏ với các ngài lòng biết ơn của chúng tôi.

Thưa quan chánh văn-phòng,

Chúng tôi xin ngài tỏ dùm lên quan Thống-đốc lòng biết ơn của chúng tôi đối với sự bảo-trợ của ngài và với sự giúp đỡ của ngài, ngay từ khi chúng tôi trình ngài cái mục-đích mà chúng tôi theo đuổi về Bình-dân học-hiệu.

Nhơn đây, chúng tôi xin công khai biểu-dương quan Thống-Đốc Pagès, người đại-biểu xứng đáng của nước Pháp khoan-hồng và rộng rãi, ngay từ khi bước chưn đến xứ nầy đã lìm hết cách để cải tạo số phận của đám dân nghèo. Cố nhiên là những vị Thủ-hiến trước ngài cũng có mở mang việc học-chánh, việc y-tế, đã sửa sang nền kinh-tế của thuộc-địa. Nhưng quan Thống-đốc Pagès đã tỏ cho hạng lê dân nước Nam, hạng người không tiền, không có sự che chở nữa, sống trong lều tranh, vách nát, mặc cho thần mạng rủi đinh liệu số phận, ngài tỏ cho hạng ấy biết rằng họ cũng có một phần hạnh-phúc trong xã-hội, họ cũng có thể hy-vọng một chút sung sướng.

Và ngài nữa, thưa quan giám-đốc học-chánh, ngài đã giúp chúng tôi bằng những lời khuyến răn sáng suốt, các ngài đã cộng sự với quan Thống-Đốc đặng thi hành hằng ngày một chánh-sách thực-dân nhơn-đạo, xứng đáng với nước Pháp dân-chủ; vậy chúng tôi nhơn dịp lễ nầy mà nói để các ngài hay rằng một cái ơn thị-hành cho đồng-bào chúng tôi không bao giờ lại không có người biết đến. Những hạt giống mà các ngài gieo rắc sẽ sanh ra mùa màn tươi tốt.

Quan Thống-đốc từ khi bước chưn ở tàu lên đất Saigon, đã nghiêng mình một cách đặc-biệt xuống hạng cùng dân, cái gương tốt của ngài đã dìu dắt chúng tôi. Vì vậy chúng tôi thiết nghĩ rằng chúng tôi cũng phải có bổn-phận đối với những giai-cấp cần-lao.

Chúng tôi lập ra những bình-dân học-hiệu, dạy không lấy tiền cho trẻ em nghèo, là để cộng tác với cái công cuộc tốt đẹp về sự tiến-bộ tri-hóa và tinh-thần là cái công-cuộc của vị Thủ-hiến Namkỳ ngày nay.

Hội chúng tôi không lo tạo ra những người « thông-thái nửa mùa » những người tri-thức dỏ dang. Không. Mục-đích chúng tôi khiêm-nhượng hơn. Chúng tôi muốn dạy cho một số đông trẻ em nghèo biết đọc biết viết.

Lới nữa, qui ngài sẽ thấy chừng 400 học trò con nhà thường-dân. Chúng mới mấy sáng sủa nở rang với những sự vui vẻ của đời người. Trí óc chúng tỏ mỏ, cái gì cũng muốn biết. Chúng có khác gì những trẻ mà ta thấy chung quanh chúng ta, ở các trường khác ? Vậy mà nếu những đứa nhỏ ấy, nếu không được ta săn sóc, sẽ bị ngu dốt; mà sự ngu dốt, như lời người ta nói, là mẹ những tánh xấu. Chúng tôi không muốn tạo cho chúng thành những kẻ kiêu-hãnh, kẻ không có căn-bổn, kẻ hư-hỏng.

Sự giáo dục: bình-dân của chúng tôi không phải cốt để đào tạo ra những bằng-cấp, chúng tôi chỉ muốn cho trẻ con và người lớn đều biết đọc biết viết. Vì chúng tôi cũng lo tính cả cho người lớn nữa, những lao-động ở tỉnh thành, ở thôn quê. Trường chúng tôi đủ vật-liệu và giáo-viên sẽ mở những lớp dạy buổi tối.

Hẳn các ngài cũng rõ, sự biết đọc và biết viết rất cần cho lao-động đặng tránh n ững lỗi và những tội ác, nó là kết-quả của sự đốt nát đặng biết những phương-pháp vệ-sanh, luật lệ đi đường và nhiều điều thường-thức khác, đặng theo đúng luật lao-động, tóm lại là để biết trong trật-tự và hòa-bình. Trong thời kỳ chiến tranh, người lính cũng phải biết đọc và biết viết. Nếu không, họ sẽ thành người cực khổ, khó hiểu những điều dạy bảo và phải chịu nhiều điều lầm lạc.

Vì đó mà chúng tôi nhơn mến tiên hơn 1.000 đồng quyên được nhờ lòng từ-thiện của công-chúng mà mở ra hai trường bình-dân. Chúng tôi còn tính mở thêm ở Saigon và lục-tỉnh nữa.

Hiện nay số học trò trường số 1 đã lới 40 trò, ở trường số 2 quá 90. Vì thiếu chỗ, chúng tôi phải không nhận một số học trò

Coi tiếp theo trương sáu

Phải lo phòng nạn lụt ở sông Cửu-long-giang

(TIẾP THEO)

Tôi đã nói cái nạn lụt vì sông Cửu-long-giang, ba bốn năm là phải có một lần, không sao tránh khỏi, mà mỗi lần lụt thì cái hại thiệt không phải nhỏ.

Chỉ như cái nạn lụt trong năm Đinh-sửu vừa qua, nó hại cho đến cả năm ba tỉnh miền Tây, không còn hột lúa.

Vậy rồi những đảng thượng-lưu trí-thức trong xã-hội ta, nhứt là các nhà Dân-biểu ai là người ưu thế mẫn thời, sao không vì dân-sanh quốc-kế mà lưu tâm giùm về cái vấn-đề nầy, phải trù nghĩ cách nào mà tìm cho được một kế hoạch cho thiệt hay, để hưng lợi trừ hại, trên giúp cho chánh phủ, dưới cứu lấy quốc-dân, cho được lưỡng toàn kỳ mỹ, làm sao cho nông-dân trong mấy tỉnh nhứt là Châudốc với Longxuyên cho khỏi bị cái nạn nước Cửu-long-giang.

Chớ không lẽ khoanh tay để vậy mà nhìn, năm nào may mà gặp nước nhỏ thì nhờ, còn năm nào rủi phải bị lụt to thì chịu; sống thác mặt còn, cứ nhắm mắt đánh liều mà phó cho lẽ tự-nhiên mãi như vậy, thì hại biết dường nào.

Thiết nghĩ con sông Cửu-long-giang nầy dài hơn muôn dặm, phát nguyên từ trên Tây-Tạng chảy xuống Vân-nam, chảy thẳng qua Lèo, chảy tuốt xuống Nam-Vang (là kinh đô nước Cao-miên) đến đó nó lại chia ra làm hai ngả là Tiền-giang với Hậu-giang, chan rưới khắp 20 hạt ở Nam-kỳ, rồi chảy ngay ra Nam-hải.

Bởi vậy hễ năm nào tới mùa mưa thì nước Cửu-long-giang cũng tràng xuống mà lấm cho hai tỉnh Châu-Đốc với Longxuyên đều phải bị lụt.

Nhưng hễ lụt vừa vừa thì ruộng nương vẫn còn khá trúng, chớ năm nào mà mưa trên mưa nhiều lắm, nước trên ấy nó tràng xuống mạnh quá, thì dân ở mấy tỉnh phía tây, mà nhứt là Châudốc và Longxuyên phải bị thiệt hại nhiều hơn hết.

Tuy có hai con sông Tiền-giang với Hậu-giang rộng lớn mặc dầu, song vì xa quá, nước chảy ra biển không kịp nên phải tràng lên mà ngập vườn hại ruộng khỏn hại nhiều bề.

Nhưng muốn cứu thủy tai, thì cố chỉ hơn là phải khai kinh dẫn nước, phải làm làm sao cho nước chảy thông ra biển cho mau, thì mới có thể cứu dân khỏi cơn lụt ngập.

Hiện nay ở miệt Hậu-giang tuy đã có nhiều ngọn kinh, như kinh Vĩnh-tế ở Châudốc, kinh Thoại-hà và kinh Thốc-nốc ở Longxuyên, kinh Ngã-bảy ở giữa 2 tỉnh Cầnthơ và Soctrang; hiện thời ở Châudốc đương đào một ngọn kinh nữa, song chưa rồi. Các ngã kinh ấy tuy cũng có thể rút bớt nước sông Hậu-giang mà đem ra biển; song cũng chưa đủ sức mà rút cho bớt nổi với cái sức mạnh của sông Cửu-long-giang như mấy năm Giáp Thìn (1904), năm Mậu Ngũ (1918) và năm Đinh-Sửu (1937) mà nhứt là năm Đinh-Sửu vừa qua thì cái sự hại vì thủy tai lại càng quê lắm.

Bây giờ nếu muốn cứu dân trong hai tỉnh Châudốc và Longxuyên cho khỏi cái nạn lụt to của con sông Cửu-long-giang, ba bốn năm là bị một lần, thì có chi hay cho bằng khai kinh dẫn nước.

Mà hiện giờ nếu muốn

(Coi tiếp trương sáu)

Tin chánh-phủ

QUAN LẠI THUYÊN-CHUYỂN

M. Nguyễn đang Huê Phán hàng tư ở Rạchgiá đổi đi Tâyninh.

MM. Lê-văn Huỳnh ở Tây ninh, Nguyễn văn Đề ở Cầnthơ, Đặng-v Trọng ở Biên-hòa, Nguyễn văn Bắc ở Vĩnh long và Nguyễn hữu Thời ở Saigon, đều đổi về phủ Thống-đốc Namkỳ.

M. Nguyễn văn Hai đổi lại thơ viện của chánh phủ Namkỳ.

M. Nguyễn văn Linh ở Rạchgiá đổi lại tỉnh Cầnthơ.

M. Phạm văng Tinh, bỏ lại phòng quan Thanh tra lao-động.

M. Trần văn Hoanh bỏ lại phòng của quan Thanh tra các việc chánh trị.

M. Lê văn Mẫu ở phủ Thống-đốc đổi lại phòng Báo giới.

— M. Nguyễn-thành-Hưng, bỏ vào phủ Thống-đốc.

— M. Tang-khánh-Đang, bỏ vào sở y-tế.

— MM. Đỗ-sanh-Huê và Lý-Bacliêu, hường-Huy mới bổ đi xuống

— M. Nguyễn-văn-Phép mới bổ xuống hạt Vinhlong.

— M. Dương-văn-Lý, thơ-ký công nhựt thăng lên ngạch thơ-ký tập sự.

— M. Nguyễn-văn Vàng, thơ-ký thông ngôn tập-sự thăng lên ngạch thơ-ký tập-sự.

— M. Đỗ-chí-Văn, thơ ký công nhựt thăng lên thơ-ký tập-sự.

— M. Trâu-bộ-Ghé, mới bổ xuống hạt Tânan.

— M. Võ-văn-Lương ở phủ Thống-đốc nay đổi lên hạt Biênhòa.

Cuộc thi tuyển một viên « chef secrétariat » cho phòng Thương-mại Saigon

Dến tháng Octobre tới đây, phòng Thương-mại Saigon sẽ mở một cuộc thi tuyển một viên chef de secrétariat cho phòng Thương-mại Saigon.

Những thí-sanh, phải có đinh theo đơn, những giấy tờ sau đây:

1° Một bổn lý lịch tư pháp không được quá 3 tháng.

1 Một bổn chứng chắc có từng quán.

3° Sao lục một trong những 4 cấp-bằng sau đây:

a) Diplôme de l'Ecole des Hautes Etudes Commerciales.

b) Diplôme de l'Ecole des Sciences Politiques,

c) Diplôme de l'Ecole coloniale du Licence en droit.

Còn muốn hỏi thêm điều chi thêm nữa thì cứ do Secrétariat de la hambre de nommerce.

Nét Mực thừa

Nếu quả có Việt-gian đó là bọn ghiền

Từ hồm có cuộc xung-đột Hoa-Nhựt đến nay, hình như ở xứ nầy có một hạng người ngày đêm thấp thỏm lo vì cái mộng sợ Nhựt.

Vì sao họ sợ ?

Có gì đâu, họ sợ rằng : nước Tàu lớn quá, mà cái chiến-thuật du-kích của người Tàu rất tài. Vì phi-cơ, đại-bác, thì người Tàu đâu có thua gì đâu, họ có thể dẫn nhau đi chỗ khác lạ tập doàn năm lủ bảy đứa chơi « lối du-kích. Họ gây nội-loạn mãi. Đánh với muôn binh không sợ, chớ với thứ giặc chơn giặc xem ấy rất ngại hiểm, không ai làm an gì được, mà Nhựt đem cả vạn hùng binh chở Van chi Ức, chi Muôn gì đi nữa là để tiện việc, vị tất đã cai-trị nổi. Mà mục-đích của Nhựt xâm chiếm Tàu là để làm ăn, thế mà bị như vậy thì có ơn thua gì. Họ, chẳng ưa gì đi không mà lại sẽ không... đã cần binh chiếm thuộc-địa, thì có lẽ nào lại để lỗ vốn, dâu không dùng thêm bề ngang cũng phải kiếm thêm bề dọc chớ.

Đó họ nuôi cái mộng sợ Nhựt là lúc nầy. Lúc từng thế cũng đường đó mà chơn đã lấm bùn đâu quần còn sạch đơ, có dơ thì dơ thế... nên họ sợ Nhựt « chơi » bây qua Đông-Pháp mình thì nguy.

Trái lại, Sóc tôi không hề thèm lo chi xa xôi như vậy; vì Sóc tôi thấy rằng : nếu so sánh sẽ kinh-nghiệm trong cuộc đời sống đau, Chánh-phủ Pháp vẫn là anh hai của Nhựt : so sánh sẽ sự vun-trồng Nhựt chỉ mới bắt chước Âu mấy chục năm sau nầy. Thế cái gì chánh-phủ Pháp của mình cũng là ở vào hàng anh cả hết, thì có gì đáng lo sợ nữa đâu.

Nhưng... ở bên Tàu hiện nay hay trong cuộc chiến-tranh nào người ta cũng lo sợ bọn địch-gian hết thảy. Bên Tàu lo sợ bọn Hán-gian, vì hiện nay bọn ấy vì tham mồi lợi riêng, thích cái ngôi vị hão huyền không kể gì giang-sơn tổ-quốc đem quân nghịch ước voi về vùng phế lồ tiền. Quân Tàu thất nhiều trận ghê gớm là vì bọn ấy.

Bởi vậy, cứ như công cuộc phòng thủ của Đông-Pháp ta mà chánh-phủ đã bố-trí, thì Sóc tôi rất an lòng, nhưng chỉ sợ bọn địch-gián, mà bọn ấy ta có thể bắn là Việt-gian.

Dân Annam lòi có con người thế ấy ư ?

Sóc tôi không tin có, nhưng nếu có Việt gian, thì không ai ha hơn là các bợm ghiền.

— Ấy các bợm ghiền mà làm gì nên thân ?

— Ủy, đừng nói thế mà lầm chết, cái bọn hễ xa á-phù dung thì lìm đìm như chết chưa chán đó chớ hễ khi có tí sơi mùi thì họ lình những chuyện đất nhà đất cửa người ta luôn.

Cái bọng có mà tài đâm nói các bọn ta đâm làm Việt-gian là vì hễ Nhựt lấy được chỗ nào ở Tàu như Mân-chân chẳng hạn, thì họ tha hồ cho dân hút thả cửa, mắc đâu Tưởng-giới-Thạch bết sức bài trừ. Thì như vậy, các bợm ghiền ta làm gì lại không ưa thích cho Nhựt tới đây để họ hút cho sướng thân.

Quả thật, nếu có Việt-gian thì các bợm ghiền đó chớ không còn ai nữa.

NAM-PHƯƠNG-SỐC

HẠT CHOLON

Một sòng bạc bị khám phá

Nhà chuyên-trách trong Cholon chiều hôm chúa nhựt rồi, có khám phá được một sòng bạc tại đường mé sông Bonnard, ở trong một tiệm hớt tóc.

Nhà chuyên-trách bắt được chủ phòng hớt tóc là Lê-văn-Trận, 7 người con bạc khác, và vài trăm đồng liền tang còn bỏ trên ngựa.

CÂU CHUYỆN THỨ NĂM

Cái quản lành

của HỒ-VĂN-SỸ

Các ngài đừng vội trưởng tôi sắp-sửa thuật một câu chuyện «dở dây, bất nhã. Chuyện sau đây là một câu chuyện thương-lâm, vả, đọc xong, nếu các ngài không rầy mình bùi ngùi buồn trong lòng, thì xin cứ tin-thác rằng tại thằng viết chuyện bất tài, không biết cách làm rung-động lòng các ngài, chớ không phải là vì câu chuyện lạt-lẻo, vô-vị.

⁂

Thằng Tém, ở bộn cho ông bác bộ Bạc, một tên trai ruộng vậm-vỡ, vui-vẻ, mấy tháng nay bỗng bỏ ăn bỏ ngủ, lờ-đờ như người mất thần. Người ta không còn thấy nó theo đám trai trong làng đùa giỡn với quả bóng tròn mỗi buổi chiều, sau khi xong công-việc ngoài đồng. Nhưng ta không còn nghe nó hỏ bát, ca lý huyền thiên trong những buổi cấy, gặt.

Rồi, một bữa nọ, nó mọp bận làm công việc hết nổi. Cha mẹ nó, hai vợ chồng anh trùm Ruộng xin ông bà hộ cho đem nó về nhà.

Ba bốn ông danh-y trong làng, tiếp-tục coi mạch cho nó, đều lắc-đầu, không hiểu. Thằng nhỏ không nóng lạnh, không nhức đầu, không vấi bón, mạch-lạc chạy đều, ấy vậy mà mặt trắng dợt như đèn-cầy, như người mất máu.

Mấy ngày trời, nó nằm trên nhà quí xác, lim-dim không ngủ mà không thức. Có nhiều người bảo chắc nó bị bịnh tà, khuyên nên rước pháp sư.

Anh trùm nhà ta, đi hỏi bán xe mời về, nghe nó đau nặng nên lại thêm.

Là một người có kinh-nghiệm, chú nó dòm sơ biết ngay nó bị bịnh gì. Bảo cả nhà đi ra hết đàng trước, chú ngồi một mình bên giường, cận-kề, ngọt dịu han hỏi nó : thì ra nó mắc bịnh tương-tư.

Mà nó thằm yêu ai, đố các ngài biết ?

Nó yêu cô Lan, con gái của chú nó, là ông bà-hộ Bạc.

Hèn gì, mỗi lần nó thấy cô ở đàng xa đi lại là nó đâm qua nẻo khác để tránh mặt, vả, những lúc nó tránh không kịp, thì nó cúi mặt xuống, chớ không dám dòm, chào.

Một cái ái-tình ngông cuồng-vô-hi-vọng.

Thằng Tém chỉ có một trái tim «trinh bạch» để yêu cô Lan, và một mảnh bằng cấp tiểu-học. Cô Lan là cái mối vàng lớn bực nhứt ở Namkỳ, và cô đang học để thi tú-tài. Như anh thuyền-chài trong truyện đời xưa, thằng Tém chỉ có một cách là ôm cục khối tình xuống tuyền-đài đề đợi...

Một thằng ở, thương con ông chủ ? Chuyện ngông cuồng! Chú tư Rãy nghĩ như vậy. Nên, tuy thương thằng cháu, nhưng chú đành có tay chịu phép.

Nhà chuyên trách ở Cholon làm việc

Sớm mai hôm qua nhà chuyên trách trong Cholon có khám xét bắt được 160 người trong đó có hết 148 người khả-nghi trú và 21 người Annam chẳng có gầy tờ chi cả.

Những chiếc hôm ngày đó, chúng bị đưa ra phòng Biện lý.

Bữa tiệc đãi Quan Giám-Đốc Học-Chánh Taboulet

Ban tổ-chức bữa tiệc đãi Quan Giám Đốc Học-chánh Taboulet, xin có lời bố cáo cho anh em chị em đã ghi tên dự tiệc hay rằng bữa tiệc đó sẽ thiết lập tại nhà hàng « Saigon-Palace » ở góc đường Catinat và đường Chaniers ngày thứ bảy 3 Septembre 1938, đúng tám giờ tối.

Bịnh tháng Tám càng ngày càng nặng. Đánh liều, chú tư Rãy tìm dịp gặp cô Lan, tỏ bết mọi nỗi, và xin cô ra coi nó một phen, đến thăm nó một lần là đủ. Cô cảm động đến rơi nước mắt, nhưng đi thăm thì nhứt định cô không đến đi, sợ ông bà-hộ hay được, chết cả đám.

Chú tư Rãy thất vọng, ngồi nhìn thằng cháu sĩ-tình đang chết lần mòn trên giường. Nó mê mang cho đến nỗi không còn biết ai là ai miệng nói những ngớ những cầu mà chẳng ai phân biệt được rõ đến ba tiếng. Có lúc nó mê đến nỗi cái quần lành của nó máng dưới chơn giường, nó chụp đại bỏn lấy bỏ đi.

Chỉ có chút vậy mà làm chú tư Rãy tìm ra được bài thuốc hay. Chú qua nhà ông bà-hộ lạy lục năn nỉ, phân trần mọi lẽ, xin được một cái quần của cô Lan đem về. Chú treo nó ở chơn giường thằng Tám, rằng các nghĩa cho nó biết đó là cái quần của cô Lan tặng nó.

Chỉ có thế.

Ấy vậy mà nó mạnh. Nó hết mê sảng, nó ăn được, uống được và nó «thôi-miên» cái quần trong một tuần lễ là nó khỏi hẳn. Nó dậy nhảy, đùa bỡn hai vế, làm tăng bực lực như trước. Miếng là mỗi đêm, trước khi nhắm mắt, nó còn được thấy cái quần treo lòn-ten ở chơn giường.

⁂

Các hạnh-phúc của nó — nếu ta có thể cho đó là cái hạnh-phúc (!) — chỉ thoáng qua như giấc mộng.

Một bữa nọ, nó nghỉ rằng nó giờ cái quần đó lâu lắm rồi, chắc là đã dơ, nó bèn mua xà-bông thơm về, giặt đủ, rồi phơi tử tế. Chừng nó trở về thì cái quần đã bị đứa trộm nào lấy mất. Thế là nó đau lại, và bịnh qua, người ta đắt đem nó đi chôn.

⁂

Các ngài ai không tin chuyện trên đây là chuyện thật thì xin cứ hỏi Tư Phí ở Phong-thạnh (Baclieu) thì biết.

Nhưng tôi xin nói trước rằng nó cũng nổi tiếng là thằng hay bày đặt chuyện như tôi.

Bởi vậy, nếu Các ngài không tin tôi và chứng cứ tôi nữa, thì mặc kệ linh hồn thằng Tám sĩ-tình có hai đứa chúng tôi nhắc nhở, rồi là nó cũng được an ủi chút ít trong lúc nó ở dưới tuyền-đài ôm cục khối tình để đợi một người con gái mà trên dương-thế, chỉ có hạng thạc-sĩ, bác-vật, cử nhơn mới có thể dòm ngó tới.

Một thanh-niên học sanh người Huê trúng-tuyển kỳ thi chung các trường trung học ở Pháp và các thuộc-địa

Theo tin ở Pháp sang chuyến máy bay vừa rồi, hôm trong tuần tháng juillet, quan Tổng thống Lebrun đã chủ tọa, tại giảng đường trường Sorbonne, lễ phát thưởng cho các học sinh trúng tuyển kỳ thi chung (Concours General) các trường trung học ở Pháp và các Thuộc-địa.

Trong số những học-sinh được trúng tuyển kỳ thi chung nầy, có một học-sinh ở Đông-pháp, được phần thưởng phụ thứ năm (5e accessit exaequo) về bài luận triết học, ấy là cậu Ta-thúc-Trí, học-sinh trường Tổng-học Albert Sarraut ở Hanoi, và quán làng Minh hương phủ Thừa thiên.

Cậu Ta-thúc-Trinh lại được phần thưởng của quan Tổng trưởng Thuộc địa thưởng cấp cho người học-sanh Thuộc-quốc xuất sắc nhứt trong kỳ thi ấy.

Kỳ thi chung năm nầy mở chung cho học-sinh các trường Trung học ở Pháp và các Thuộc quốc, là một kỳ thi rất khó, trúng tuyển trong kỳ thi ấy, rất phải có học lực thật cứng lắm mới được.

NHÀ IN NGUYỄN-VĂN-CỦA

57, Rue Lucien Mossard
Saigon

Có bán dây băng (écharpe) cho các quan,—cai và phó tổng, Hội-đồng và Xã trưởng

Hàng tốt, — Giá rẻ.

Etude de Me François GIACOBBI
Avocat à la Cour, 22-24, Boulevard Bonnard -:- Saigon

VENTE SUR SAISIE-IMMOBILIÈRE

au plus offrant et dernier enchérisseur

En l'audience des saisies-immobilières du Tribunal de Bienhoa, séant au Palais de Justice à Bienhoa

DE DEUX LOTS D'IMMEUBLES

composés de onze parcelles de terre

sises au village d'An-Thanh, canton de Binh-Chanh, province de Thudaumot

L'ADJUDICATION AURA LIEU

LE JEUDI 15 SEPTEMBRE 1938

à 8 heures du matin

On fait savoir à tous ceux qu'il appartiendra :

Qu'à la requête du sieur A. K. A. R. Coumarappachetty, parlant d'argent demeurant à Lai-thieu. (Thudaumot);

Ayant pour Conseil Me François Giacobbi, Avocat à la Cour, exerçant en cette qualité près les Tribunaux et la Cour d'Appel de Saigon, y demeurant, 22-24, Boulevard Bonnard, et suivant procès-verbal de Maître Nguyễn-van-Khue Huissier à Biênhoa, en date du Treize Mai 1938, enregistré et légalisorit au bureau des hypothèques de Saigon le Premier Juin 1938, vol. 93, N° 66, il a été procédé à la saisie-réelle des immeubles ci-après désignés, appartenant aux nommées Trần-thi-Via et Nguyễn-thi-Noi, demeurant tous deux au village d'An-Thanh (Thudaumot);

Que les formalités de publication du cahier des charges ayant été remplies en l'audience des saisies-immobilières du Vingt-et-un Juillet 1938, le Tribunal a, par son jugement en date dudit jour fixé l'adjudication des immeubles saisis au Jeudi Quinze Septembre 1938 ;

Qu'en conséquence, et sur les poursuites dudit sieur A.K.A.R. Coumarappachetty, il sera procédé le Jeudi Quinze Septembre 1938, à huit heures du matin, à l'audience des saisies-immobilières du Tribunal de Bienhoa, au Palais de Justice à Biênhoa, à la vente aux enchères publiques et au plus offrant et dernier enchérisseur, des immeubles dont la désignation suit :

Désignation des immeubles

I.— Immeubles inscrits au nom de Trần-thi-Via, sis au village d'An-thanh, canton Binh-chanh (Thudaumot)

1° Une parcelle de terre de terre rôse, sise audit village d'An-thanh canton de Binh-chanh (Thudaumot) d'une contenance de Soixante-huit centares, quatre dixième (Oha. 00a 68ca.4), bornée au Nord par Chung-Diêm, au Sud par chu ban, à l'Est par Quan lé, à l'Ouest par dât cho, portée au diabô dudit village d'An-thanh, sous le numéro 1592 d'inscription à l'ancien registre et le nouveau numéro 1592 d'ordre inscrite au nom de Trần-thi-Via ;

2. Une parcelle de terre de 3è classe, sise audit village d'An-thanh, canton de Binh-chanh (Thudaumot) d'une contenance de Cinquante centares cquieres (Oha. 00a. 54ca.) bornée au Nord par Chung-diêm, au Sud par chu ban, à l'Est par Quan lé et à l'Ouest par dât cho, portée au diabô dudit village d'An-Thanh, sous le numéro 1593 d'inscription à l'ancien registre et le nouveau numéro 1593 d'ordre, inscrite au nom de Trần-thi-Via ;

Les parcelles numéros 1 et 2 forment un seul tenant. Il y existe un compartiment en bois, couvert en tuiles, loué à six piastres par mois ;

3. Une parcelle de terre de 3è classe, sise audit village d'An Thanh, canton de Binh-Chanh (Thudaumot), d'une contenance d'un are, cinquante centares (Oha. 01a. 50ca.), bornée au Nord par dât lang, au Sud par Võ-van-Câu, à l'Est par dât lang et à l'Ouest par tên Quan, portée au diabô dudit village d'An-Thanh, sous le numéro 1595 d'inscription à l'ancien registre et le nouveau numéro 1595 d'ordre, inscrite au nom de Trần-van-Via ;

Terrain vague ;

5° Une parcelle de terre, sise audit village d'An-thanh, canton binh-chanh (Taudaumot), d'une contenance de Vingt-trois ares, ares, soixante centiares, (Oha. 23 a. 60ca.), bornée au Nord par suoi ano, au Sud par chu ban, à l'Est par duong lang et a l'Ouest par suoi ano, portee au diabo dudit village d'An-thanh sous le numéro 1638 d'inscription a l'ancien registre et le nouveau numéro 1638 d'ordre, inscrite au nom de Trần-thi-Via ;

Il y existe huit compartiments en bois, couverts en tuiles loués à une piastre par mois par compartiment.

6° Une parcelle de terre de 3è classe, sise audit village d'An thanh, canton de Binh-chanh (Thudaumot), d'une contenance de Quatre ares, quatre-vingt-treize centiares, soixante-quinze centième (Oha. 04a 93ca. 75), bornée au Nord par Pham-van-Dai, au Sud par dât lang, a l'Est par Võ-van-Thao et l'Ouest par Pham-van-Ty, portée au diabo dudit village d'Anthanh, sous numero 1907 d'ordre, inscrite au nom de Tran-thi-Via ;

Terrain vague ;

6° Une parcelle de terre, sise audit village d'An-thanh, canton de Binh-chanh (Taudaumot), d'une contenance de Quatre ares (Oh. 04a. 00), bornee au Nord par Ranh ano, au Sud par Nguyên-van-Cua, a l'Est par Võ-van-Cau et a l'Ouest par Nguyên-van-Pho portée au diabo dudit village d'An-thanh sous le nouveau numéro 1938 d'ordre et le numéro 1938 d'inscription a l'ancien registre, inscrite au nom de Tran-thi-Via ;

Il y existe une maison en bois, couverte en chaume, appartenant à un nommé Ba-Det ;

7 Une parcelle de terre, sise audit village d'An-thanh, ca-tan de Binh - chanh (Thudaumot), d'une contenance Vingt-cinq ares, soixante quatre centiares (Oh 25a.64ca.) bornée au Nord par Truong-van-Dang, au Sud par Lê-van Du, a l'Est par dât cho ca à l'Ouest par Dang-van-Sung, portée au diabô dudit village d'An-thanh, sous le numéro 1142 d'inscription à l'ancien registre et le nouveau numéro 1142 d'ordre, inscrite au nom de Trần-thi-Via ;

Cette parcelle est louée au nommé Cach a cinq piastres par an, pour la culture de cannes à sucre ;

8° Une parcelle de terre, sise audit ville_e d'Anthanh, canton de Binh - chanh (Taudaumot), d'une contenance de Dix-sept ares, quarante centiares (Oh. 17a. 40ca.), bornée au Nord par Vo-van Au, au Sud par Lê-van-Hoi, a l'Est par Nguyên-van-Quyên et a l'Ouest par duong lang, portée au diabô dudit village d'An-thanh, sous le numéro 1158 d'inscription a l'ancien registre, et le nouveau 1158 d'ordre inscrite au nom de Trần-thi-Via ;

Il y existe une maison en maçonnerie, couverte en tuiles, composée de trois compartiments avec dépendances de même nature, louée à Deux piastres par mois ;

9° Une parcelle de terre, sise audit village d'Anthanh, canton de Binh-chanh (Thudaumot), d'une contenance de Quinze ares (Oha. 15 a. 00), bornee au Nord par xa lô, au sud par xa lô, à l'Est par Nguyên-van-Nguyen, et a l'Ouest par xa lô, portee au diabô dudit village d'Anthanh, sous le numero 1408 d'inscription a l'ancien registre, et le nouveau numero 1408 d'ordre, inscrite au nom de Trần-thi-Via ;

Cette parcelle est louée au nommé Lai-tanan-Hueg, a Dix piastres par an ;

II. — Immeubles inscrits au nom de Nguyễn-thi-Noi, sise au Village d'Anthanh, Canton de Binhchanh (Taudaumot)

10 Une parcelle de terre sise audit village d'Apthanh, canton de canton de Binh-chanh (Taudaumot) d'une contenance de Un hectare, trente-trois ares, (1ha. 33a. 00c.) bornée au Nord par go lang, au sud par dueng xe, à l'Est par dât lang et a l'Ouest par dueng xe, portée au diabô dudit village d'Anthanh, sous le numéro 1493 d'inscription a l'ancien registre, et le nouveau numéro 1493 d'ordre (inscrite au nom de Nguyên-thi-Noi ;

Cultures diverses ;

11 Une parcelle de terre, sise audit village d'An-thanh, canton de Binh-chanh (Taudaumot), d'une contenance de Deux hectares, quatre-vingt-dix-neuf ares, cinq centiares (2ha. 99a. 05ca.) bornée au Nord par Nguyên-van-Tôi, au Sud par Nguyên-van-Lê, à l'Est par dât chu, et l'Ouest par Nguyên-van-Yen, portee au diabô dudit village d'An-thanh, sous le numero 1331 de l'ancien registre, et le nouveau numéro 1331 d'ordre, inscrite au nom de Nguyen-thi-Noi ;

Cultures diverses ;

Les parcelles de terre ci-dessus décrites sont inscrites au registre de la Propriété foncière de la province de Thudaumôt ;

Mise à prix :

Outre les charges, clauses et conditions insérées au cahier des charges dressé par Me F. Giacobbi, Avocat a la Cour, les enchères seront reçues sur les mises à prix suivantes fixées par le créancier poursuivant :

Premier Lot : Immeubles (inscrits au nom de Trần-thi-Via) parcelles numéros 1 à 9 inclus)

Quatre cents piastres. 400$

Deuxième et dernier lot (immeubles inscrits au nom de Nguyên thi-Noi : parcelles numéros 10 et 11)

Cent pias res ..... 100$

Purge légale :

Il est en outre déclaré conformément à l'article 696 du Code de Procédure civile que tous ceux du chef desquels, il pourrait être pris inscription, pour raison d'hypothèques légales devront requérir cette inscription avant la transcription du jugement d'adjudication.

Fait et rédigé à Saigon, par Me F. Giacobbi, Avocat à la Cour, poursuivant et soussigné le Vingt-neuf Juillet mil neuf cent trente-huit.

Signé: F. GIACOBBI

Lời rao

Cho ngan khách hay rằng : Đến ngày thứ năm 15 Septembre 1938 8 giờ ban mai, tại Tòa-sơ Biênhôa, ở giảo giá bán Hai lô đất, gồm có mười một miếng, tọa lạc tại làng An-thanh, tổng Binh-chánh, tỉnh thủ-dầu-một.

Một mảy biên tịch của Trần thị Vía và Nguyễn thị Noi, ở làng An-thanh (Thủdầumột), theo đơn xin phát mải của tên A.K.A.R. Coumarappachetty, cho vay ở Lái-thiêu (Thủdầumột).

Đất mảy hạn làm hai lô :

Lô thứ nhứt : Gồm có chín miếng từ 1 tới số 9, chín, cộng chung lại được lối 1 mẫu 46 sao, 55 thước trên đất có cất nhiều dang nhà bằng gạch và bằng cây, lợp ngói.

Ra giá là :

Bốn trăm đồng..... 400$00

Lô thứ nhì : Gồm có hai miếng, số 10 và 11, cộng chung lại được lối 1 mẫu 32 sao, lè 5 thước, đất trống tia.

Ra giá là :

Một trăm đồng... 100$00

Làm ra bởi quan Trang-sư
F. GIACOBBI
Tại Saigon, ngày
29 Juillet 1938.
Ký tên : F. GIACOBBI.

Pháp-Quốc Đại-Dược-Phòng
111 - 118, đường Catinat — Saigon

Nhà thuốc rộng lớn hơn hết và kim thời hơn hết trong cõi Đông-Pháp công-cuộc mua bán sắp đặt khéo léo thành ra một nhà thuốc đứng vào hạng nhứt trong các đại dược phòng.

Bản dược phòng chỉ bán rẻ các thuốc men hàng hóa, tốt nhứt hạng, vì chỉ mua trừ ròng — những hiệu thuốc danh tiếng nhứt ở bên Pháp và của ngoại-bang...

Phòng Văn Biện-Sự
Phan-v-Thiết
Cựu nhựt luật, Tốt nghiệp, cả đăng thương học Pháp quốc
45, Amiral Garros — SAIGON

Mới tân chỉ về về một khoản phaluat giá 5 đồng; làm đơn trang, ký đoan, lời kết luận (conclusions), giao kiết, ước, tờ tương phản v.v., cốt cho nạp với quyền lợi của mình khỏi sợ thất bát về sau, tại nhà riêng tư 10 đồng sắp lên bù đồng.

Ở xa xin viết thơ nói cho rành và gởi số bạc theo

Có bán : Án Tòa Hộ (sách coi nghiệm 40 sự kiện về việc hộ Annam)

giá	1$20
Luật làng, tổng (được quan Thống-đốc Payès cho là rất cần kíp) cho hương chức) giá	0.70
Luật lao-động (cần kíp cho tất cả chủ và người làm công trong năm xứ Đông-dương) Giá	0 70

Muốn bán

1 sở đất tọa lạc tại Cholon rue des Marins đo được 2567 m 80.

1 sở đất tọa lạc tại Saigon (Đất-hộ) rue Mayer, đo được 3781 m².

2 sở đất tọa lạc tại Tây-ninh (Cầm giang)

1 sở đất tọa lạc tại Phước-hải Barja), đo được hơn 18 mẫu dọc theo mé biển và theo đường Bartoli mới làm đi tắng qua Nước Ngọt.

Ai muốn mua xin mời tới tòa soạn Bổn-báo mà thương nghị

Cuộc xổ số của hội quan lại hồi hưu

1 số độc đắc		4000$
1		1000.
2 —	500$	1000.
10 —	100	1000.
20 —	50	1000.
50 —	20	1000
100 —	10	1000
184 số trúng		10000.

Cả mỗi số 05$00
Ngày xổ chắc
29 Septembre 1938
Nhớ coi nhiều số trúng và số độc đắc 4000p. nên giữ số mãy bán cho lâu.
Mua mau kẻo hết.
Mua nơi
M. TRẦN-THÁI-NGUYÊN
« Lục-Tỉnh-Tân-Văn »
Saigon

Photogravure
« Cliché Indochine »
15 rue Sabourain — Saigon
Làm bản kẽm — Giá đặc biệt

NGUYỄN-VĂN-BÚP
KẾ-NGHIỆP
Suối đờn và khăn đen
(Gare) Binh-chánh par Laithieu

Tôi chuyên làm những khăn đặt riêng tùy theo ý mỗi ông, vậy xin qui ông vui lòng viết thơ nói rõ mấy lớn và lấy ni, tôi sẽ làm y theo gởi lại cách lãnh hóa giao ngân tiền gởi tôi chịu.

Còn qui ông ở gần xin mời đến nhà trước xem mấy đờn của ông thân tôi sáng tạo hồi 1904 rày vẫn còn kêu, sau tửa để lựa khăn vừa ý.

Khăn kiểu mới bông và nhiều gò từ 6 lớp sắp xuống giá $300

Khăn 1 m kiểu tim đèn bông và nhiều gò lớp mỏng từ 7 lớp sắp xuống giá... 3.50

Khăn ở trong mềm bông và nhiều gò từ 7 lớp sắp xuống giá. . . 2.50

(Đại-lý) M Trận (Meilleur prix) à gare Dakao.

C. M. Hồng-Ngọc Tailleur à marché Gò-dầu-hạ.

M. Kinh Tailleur Tân phước-Khánh (Thudaumột).

Mấy người mà không hay đau vật không hay cầm mạo thương hàng, ít hay nhức đầu số mũi là họ nhờ có sẵn sẵn một ve dầu **NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG** để ở trong túi họ luôn, không khi nào ngờ

Phòng việc tại Cholon

124, đường Lý-thánh-Nguyên

Cáo thị về đơn xin cước

vào bộ điền-thổ, tổng Lộc-thành-hạ, làng Tân-chánh, tỉnh Cholon

Số 75 340 tới số 75.[illegible] *sẽ biên thứ tự của điều-lệ làm trước khi cước bộ*

Theo đơn xin số Bốn (4) đề ngày 29 Juin 1938 tên Nguyễn-thị-Trương, sanh tại làng Tân-ân (Cholon) năm 1884, làm nghề buôn bán ngụ tại Tân-ân Cholon nhà cửa tại Tân-ân (Cholon), không có chồng, có xin cước vào bộ điền-thổ tại làng Tân chánh, tổng Lộc-thành-hạ, tỉnh Cholon mấy sở đất hiện là đất đóng hái, đạt-thành hết thảy sáu mẫu, tám mươi lăm sào, năm chục thước (6 h. 85 a. 50 ca.) ở tại làng Tân-chánh, kể ra sau đây :

Số địa bộ cũ	Số mới	Số họa đồ	Tờ họa đồ	Số sào mẫu	Đất gì
7	125	125	1	0.51 50	Dừa nước
7	126	126	1	0.89 50	Thổ cư
7	127	127	1	2 69.00	Ruộng
7	128	128	1	1 32.50	Thổ mộ
7	129	129	1	1.43.00	Ruộng

Mấy sở đất ấy gộp chung lại giáp :

Bắc : Số 120 (Phạm-công-Chương) 121 (Diệp-thị-Chắc) và 124 (Phạm-công-Chương) ;

Nam : Một con nước chảy ra rạch Ông Lề, số 127, 126, 125, 184, 183 (làng Tân-chánh) và 132 (Nguyễn-thị-Quợn) ;

Đông : Rạch Ông Lề ;

Tây : Một con nước.

Nguyễn-thị-Trương khai rằng đất ấy là của ỷ đứng bộ làm chủ trọn quyền và theo đều ỷ hay biết thì đất ấy không bị điều chi bó buộc thiệt đâu ngày nay hay là ngày sau, khác hơn mấy điều kể ra sau nầy :

Thế cho hội Canh-Nông Cholon có nêu bộ ngày 28 Janvier 1931, để bảo-đảm số bạc vốn một ngàn đồng (1.000 $ 00), do tờ số 828 đề ngày 1er Janvier 1931.

Vụ ra cựu thi hành y theo điều 367 của chỉ-dụ ngày 21 tháng bảy langsa năm 1925, có chỉ-dụ ngày 23 tháng mười một langsa năm 1926 sửa lại, và sẽ có in sai luôn trong ba tháng kể từ ngày để trên số Công-vụ báo-hữu Namkỳ có ấn hành lời cáo thị nầy.

Người nào có cang dự đặng phép nạp đơn cho quan Quản trú kỳ tân dưới đây mà ngăn cản việc xin cước bộ ấy, trong kỳ hạn ba tháng nói trước.

Người nào có cang dự đặng phép khai cho quan Quản-thủ biết những điều chi mà mình tưởng là có ích đặng làm cho phù-hiệp cùng làm cho đủ thêm, hoặc chống cải những điều nói trong đơn xin cước bộ, đã bài ra ở trước.

Chẳng nhận lời khai nào hoặc lời chống cải nào nạp sau ngày thứ mười làm tháng mười một langsa năm một ngàn chín trăm ba mươi tám (25 Novembre 1938).

Làm tại Cholon, ngày hai mươi lăm tháng tám langsa năm một ngàn chín trăm ba mươi tám (25 Aout 1938).

Quan Quản-thủ chủ-quyền điền-thổ
Ký tên : ROLLIN

MANUFACTURE SAIGONNAISE DE CARREAUX & MOSAÏQUES
Société d'Exploitation des Établissements
BROSSARD MOPIN
Kè nghiệp
Sáng lập từ năm 1909
số 3 đường Lucien Lacouture
CHODUI — SAIGON

Marque déposée

Gạch bông tốt thượng hạng, nhiều kiểu mới rất xinh đẹp làm bằng Xi-măn đủ thứ màu và các vật dùng đều ở Pháp-quốc lại

Xin mời quí vị đến xem, kiểu gạch bông mới bày, đẹp lắm.

Giá hàn hạ xuống rất nhiều. Xin viết thơ hỏi bản giá mới liền-hiệu sẽ gởi cho.

Dây-thép đồ tắc : MASACAMO. — SAIGON
(Adresse télégraphique)

VÔ RA THONG THẢ
hàng ở đường L. Lacouture. — Chodui
gần trại lính tập Ô-ma

GÂY MÔN
Thuốc
SIROP DESCHIENS
có huyết bổ

Làm cho Sung Túc máu mau, Ấy là một vị thuốc của các Bác-sỹ trứ danh. Chuyên một bịnh bần huyết, ai dùng cũng đều mạnh khỏe.

CLINIQUE PELLERIN
93, Rue Pellerin
DOCTEUR **TRẦN-V-ĐÒ**
Téléphone : 20.912
Mổ, Đỡ đẻ,
Bịnh đàn bà, con nít.
Bịnh phong tình ván ván
Rọi kiểu (Rayons X) — Chạy điện (Diathermie)
Giường riêng mỗi cửa bịnh
NGHỈ đã nằm rộng mỗi người mỗi phòng
NHÀ MỔ TỐI TÂN
GIỜ COI BỊNH : Sáng 8 tới 11 giờ ; Chiều 3 tới 6 giờ

PHARMACIE PRINCIPALE
SOIRENE
M. HEUMANN
SUCCESSEUR
SAIGON

TỪ NĂM **1865** BÁ BỔI ĐỀU DÙNG
THỨ THUỐC **HIỆU NÀY**

CÁC CÔ CÔ EM!
Hãy cho các em nhỏ của qui cô ăn sữa đặt, có đường
NESTLÉ

HIỆU
CON CHIM
Là một thứ vật thực rất lành, rất bổ và dễ tiêu hóa
Hàng NESTLÉ *số 35 đường Mac-Mahon có sách dạy nuôi dưỡng con nít bằng chữ Quốc-ngữ của Bác-sĩ VIDAL — Quí Bà quí Cô muốn dùng xin hỏi tại hàng sẽ gởi tặng.*

RẰNG BẢO-KÊ
HIỆU
La Providence et
L'Industrielle du Nord
ÔNG BOY-LANDRY
Làm Đại-lý 17, Place du Théâtre, 17 — SAIGON
Hãng Bảo-kê này chuyên lo bảo-kê cho những xe hơi, nhà cửa, phố và hàng-hóa cho anh em. Những người ở Saigon, Cholon hoặc ở trong Lục-tỉnh mà chịu bảo-kê với hãng nầy, nếu gặp lúc rủi ro hư hại việc gì, thì hãng sẽ bồi thường một cách rất mau lẹ về sau. Xin anh em lưu-ý . . . . . .

CLINIQUE MÉDICALE
Góc đường Mayer và Albert 1er, tại DAKAO (Saigon)
Téléphone : n° 255
DOCTEUR **PHAN-TẤN-THIỆT**
Ex assistant en dermato syphiligraphie à l'hôpital St-Louis Paris
Anciens stages in attaché aux services de Diresouvalisation créée par le Ministère de l'hygiène pour la lutte antivénérienne
Có phòng nuôi bịnh giá rẻ và phòng thượng hạng mặt mẻ êm tịnh. Có nơi để thử máu, đàm, nước tiểu, nước ỏa, xét vi-trùng bằng kiến hiển vi — Có ché riêng để rọi điện (radio-diagnostic) và chữa bịnh bằng quan tuyến (radiothérapie, ondes courtes).
Trị các chứng bịnh và chuyên trị các chứng bịnh đờn-bà, bịnh cụm gân đau xương, bịnh huê liễu kinh niên

Ai muốn dùng thuốc Tây mới, tốt hạng nhứt?
Ai muốn có người bào-chế thật kỹ
các toa thuốc của các quan Bốc-Tơ:
VẬT XIN QUÍ VỊ ĐẾN TẠI:
pharmacie franco-asiatique
PHÁP-Á DƯỢC PHÒNG
Rue des MARINS, 219 — CHOLON
Thì đã có ông PHẠM-HỮU-HẠNH nhứt hạng Bào-chế-sư, tiếp rước quí vị một cô hoan-nghênh và vui-vẻ
Thuốc mới và tốt nhứt-hạng, giá lại rẻ.
Quí vị ở Lục-Tỉnh gởi thơ đến mua là em thi công gởi liền lăng tốc hành, giá thuốc tính rất mực phân lại không tính tiền cước phí

CÓ BÁN TẠI NHÀ IN NGUYỄN-VĂN-CỦA
Manuel de l'infirmier
của ông
NGUYỄN-VĂN-KHẢI
MÉDECIN INDOCHINOIS DU CADRE LATÉRAL
Giá mỗi cuốn 2$50

Thi sơ-học Pháp-Việt
(Certificat d'Etudes Primaires F. I.)
Trường Chấn-Thanh tại Saigon có **54** trò thi đậu chắc chắn
Coi tên họ ba quí quán đăng trong Lục-Tỉnh ra ngày thứ bảy 21 Juin 1938 trường 2
Trường Chấn-Thanh dạy đủ tất cả các lớp từ Cours Enfantin cho đến Quatrième année
Trường Chấn-Thanh có lớp dạy cho học sinh thi Brevet Elémentaire và Diplôme E.P.S. kỳ nhì (2e session)
Ngày tựu trường : *1er Août 1938*
Muốn rõ điều lệ xin đến nơi :
M. PHAN-BÁ-LÂN
Directeur de l'Institution CHẤN-THANH
1-15 entrée 54 Marchaise
54-72 rue Marchaise
Saigon

CUỘC XỔ SỐ ĐÔNG-PHÁP
KỲ THỨ NHÌ 1938
600.000 đồng chia làm 4 sê-ri 200.000 vé
mỗi vé một đồng

SÊ-RI THỨ NHỨT	SÊ-RI THỨ NHÌ
Từ số 000.000 đến 199.999	Từ số 200.000 đến 399.999
4.489 vé	4.489 vé
Xổ tại Hanoi	Xổ tại Hanoi
ngày 6 Juillet 1938	ngày 30 Juillet 1938
1 vé trúng 4.000 $	1 vé trúng 4.000
8 — — 1.000	8 — — 1.000
80 — — 100	80 — — 100
400 — — 50	400 — — 50
4.000 — — 10	4.000 — — 10
SÊ-RI THỨ BA	**SÊ-RI THỨ TƯ**
Từ 400.000 đến 599.999	Từ 600.000 đến 799.999
4.489 vé	4.489 vé
Xổ tại Hanoi	Xổ tại Hanoi
ngày 24 Août 1938	ngày 17 Septembre 1938
1 vé trúng 4.000 $	1 vé trúng 4.000 $
8 — — 1.000	8 — — 1.000
80 — — 100	80 — — 100
400 — — 50	400 — — 50
4.000 — — 10	4.000 — — 10

NĂM SỐ LỚN	
chung cho bốn sê-ri	1 vé trúng 100.000 $
Xổ tại HANOI	1 — — 30.000
Ngày 17 Septembre 1938	3 — — 10.000

Một thầy các vé số trong bốn sê-ri, dầu dễ có trúng trong 4 kỳ xổ các số nhỏ trước kia đi nữa, cũng đặng dự cuộc xổ chung 5 số lớn ấy.

XUÂN 1938
Cùng quý Bà, quý Cô, quý Ông
Trương xe nơi
63 - 65 rue Lagrandière — Téléphone 20.428 — SAIGON
Về M. Trịnh-hưng-Ngâu chủ trương, tổ chức những cuộc du-lịch đi xem thắng cảnh trong xứ và những xứ ân cần.
Nam-kỳ — Trung-kỳ — Bắc-kỳ — Cao-miên — Lèo — Siam — Vân-đương quân-đảo — Mã-lai — Ấn-độ và Ả-châu.
Trung-quốc — Nhựt-bổn — Hồi-Tân — Caomiên.
Có thương-lượng với các công ty hàng-hải được giá đặc-biệt cho quý khách.

Khi cô SIMONE tiếp khách...
Ít sao mặt cô phải lấm, ấy đó là làm cho cô có danh tiếng là một người đàn bà lịch sự ! Nhưng cô Simone vẫn yên-tĩnh : trọn lúc ngồi dùng trà mặt cô sẻ luôn luôn mịn màn và tươi tỉnh như ý cô muốn là nhờ :
CRÈME SIMON M. A. T.
(Là kem của sắc đẹp)
Và muốn tránh dừng cho da nhăn và giữ da mặt sạch sẽ mịn và mềm trước khi ngủ, cô luôn luôn theo chế độ SIMON là thoa một lớp mỏng :
CRÈME SIMON
(Là kem để sanh da sức khỏe)

DOCTEUR **NG.-TẤN-ĐỞM**
De la Faculté de Médecine de Paris
Spécialiste des maladies des Poumons
Chuyên môn trị các bịnh phổi
Có máy chiếu điện rọi phổi
Saigon : 63 Rue Mac Mahon : Saigon
Téléphone : 20.652
GIỜ COI MẠCH :
SỚM MAI : 8 giờ tới 12 giờ
CHIỀU : 3 giờ tới 6 giờ

Vé số Nhà hội Tương-tế dời ngày xổ lại là **15 Octobre 1938**
Chiếu theo nghị-định của quan Thống-đốc Namkỳ đề ngày 4 Juillet 1938, hội Trung-ương Canh-nông Tương-tế Ngân-khố được phép dời ngày xổ số « Nhà hội Tương-tế » lại ngày 9 Octobre 1938.

Đọc báo mà không đọc tờ « Nông-Công Thương » là người chưa từng đọc báo

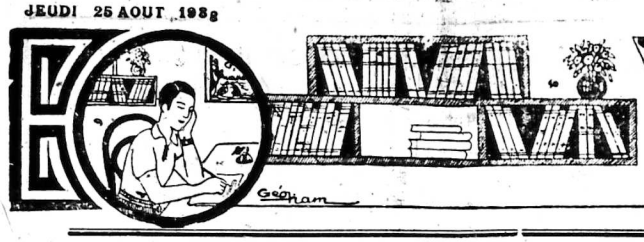

VĂN CHƯƠNG

Luận về loài vật có trí khôn hơn người

(tiếp theo)

Chim dẫn lối

Có một hôm, ngột Truật ngồi chơi, ông Hoàng chìn đứng hầu, bỗng có con chim dậu trên mái nhà kêu rằng: « Triệu - cẩu, Triệu-cẩu, ư thử thời hà bất tẩu » nghĩa là, Triệu-cẩu, Triệu-cẩu, lúc này sao chẳng chạy, (Triệu-cẩu là tên ông Hoàng-chìn) ông Hoàng nghe rõ hiểu ý, bèn lắp cung-tên giả bắn lên mái nhà một mũi, con chim cắp lấy tên rồi, vỗ cánh bay thẳng ra ngoài cửa Dinh. ông Hoàng vội nhảy lên ngựa chạy theo tìm, chim nó càng bay thì ngựa ngài càng chạy theo, dây lần ra khỏi vòng quân đông đến tận bến sông Huỳnh-hà trót một ngày, ngột-truật vô tình không biết là ngài trốn, nên ngài mới thoát nạn về Tống được.

« Bánh xe Triệu-tống chạy sang k m,
« Mặt đất Thần-kinh luống đầm chìm,
« Đưa chúa qua sông nhờ sức ngựa,
« Dẫn đường bay trước có con chim,

Lời phê

Thương vận nước suy-vi, con chim kia còn biết lên tiếng để đưa đường cho ông Hoàng-nhà Tống, nữa là những người làm thần-tử, nghĩ đến ơn vua, chã nânhết sức ưng-Dương, trở tài Bằng-cử, để kéo lại vận mạng nhà nước hay sao?

Chó săn vua

Nước biếc non xanh, áo vàng tự chủ, vua Lê-thái-Tổ xướng nghĩa ở Lam-sơn đã hạ được mấy châu-thành; tin cáo cấp ấy đã thấu đến tai vua Thái - tổ nhà Minh nước Tàu, liền phái lủ Trần-trí sang đánh cướp lại.

Trần-trí có hai con chó ngao, con nào cũng cao bốn thước, biết nghe theo lời chủ xuýt bảo, lại có tài bắt hơn răn người, Trí ta thường dùng nó đi chiến-trận, có công xắp mấy, kiện - tướng Hùng binh.

Trận đánh ở Trúc-viên, Lê-Thái-tổ thua to, chư tướng đều chạy thất lạc cả, Lê-Thái-tổ chỉ còn trơ có một người một ngựa, đàng sau thì quân Tàu xuýt chó-ngao đuổi riết, lâm cho ngài vó kế thoát thân, phải chạy vào khóm rừng mây để trốn, thế mà chó ngao cũng biết, sấn ngay đến xung quanh, miệng sủa chơn cào, tỏ ý báo hiệu cho quân Tàu biết, thật là nguy cấp cho ngài ở lúc nầy, chưng ngoài đã có phận định ở Thiên-thư rồi, lủ chó ngao của Tàu không làm chi ngài được.

« Núi Lam nay đã nảy chồi Lê,
« Phận ở Thiên-thư định một bề
« Mặc lủ chó-ngao khoe sức giỏi
« Rồng thiêng vẫn có mạng trời đề

Lời phê

Phận thiên-thư trời đã định cho rồng thiêng của nhà Lê, thì lủ chó ngao Tàu dầu có khôn ngoan tài giỏi, muốn làm le cắn nuốt người nước nam, cũng khó lòng hả miệng giơ nanh ra được.

Cá cứu chúa

Gươm đao sông bắc, khói lửa núi tây, vì cơ nghiệp chúa Lê trải dưới gót giặc Tây-sơn thừa cơ nổi dậy Đức cao-Hoàng ta mang lòng trung hiếu, xướng cờ-nghĩa trung hưng, ngài đóng quân tại Đăng-giang, cự chiến với Tây-sơn bị vây hãm, lúc đêm ngài muốn vượt biển lánh nạn, khi thuyền ra giữa với có bầy cá sấu ngẫn cản lại không cho đi, ngài phải lui thuyền lại, cho người thám thính thì quả có quản phục của Tây-sơn, ấy là một sự may lắm.

Lại một lần nữa, ngài cũng bị thua to, chỉ còn trọi một mình, phải cỡi trâu mà lội qua sông lánh nạn, khi đến giữa sông thì trâu mệt quá bị chết đuối ngài chới với với chim nồi sắp đến cơ-nguy, may lại có cá - sấu nổi lên, cứu ngài đưa vô tận bờ, nên mới thoát nạn.

Ấy hai lần nhờ cá sấu cứu giá, nên ngài mới được hưng trung phùng kiết, mà khôi phục lại giang sơn, mở ra bản đồ nam-bắc nhứt thống cho bổn triều ta vậy.

« Biển rộng tung hoành tiếng liệt-oanh,
« Tế-vân Hán-đủ vị dân-sanh,
« Hai lần cứu giá sông Đăng đó,
« Cuộc bắc-nam xưa một mối thanh,

Lời phê

Vận nước chìm nổi linh đinh cá sấu kia còn biết cứu vớt, nữa là những người ôm cánh phụng, vin vầy rồng, mắt trông thấy cuộc đời dâu biển, há lại chẳng nên lấy nghĩa ong - kến, đem công trâu ngựa mà báo đáp ơn nghĩa vua chúa hay sao?

Nói tóm lại, giống vật là vô tri vô thức, mà lại có những con vật xuất sắc đặc biệt, sử khôn ngoan chẳng khác chi người, nào trung hiếu, nào tiết nghĩa, nào nhơn trí, nào lễ-nhượng, có quan hệ đến phong-hoá, đủ làm gương dạy đời, thì có đáng biếu dương ra không ??? đáng lắm thay!

Những chuyện mà Tác-giả chép ra đây, đều là sự thật cả, chớ không phải những chuyện hoang đàng: Như Cáo-Tiên, Khỉ-Thành rắn yêu, dị kiến dị văn, lâm rồi lại mất, xin Độc - giả lượng xét cho.

Tác-giả xin dịch một câu chữ Hán mà kết luận rằng: « Cổ lê người lại không bằng giống vật sao ?»

Song-Bình, sao lục

HỒN THƠ

Khách phiêu lưu cảm-thán

Quê người, nương náu bấy lâu nay,
Gượng gạo cho qua với tháng ngày.
Khối hận « thất gia » che khó lấp.
Chén sầu « thân thế » nếm càng cay.
Cái ăn phiếu-mẫu lòng ghi tạc
Chút nghĩa Hoài-Âm, dạ dám sai
Cất bước quan-hà, đau chín khúc,
Chia phui, dễ khiến khách châu mày

Mlle Hồng-Lan
Kgchnang-cambodge

Giã bạn lên đường phiêu lưu

Tri ngộ cùng nhau, chẳng mấy ngày,
Đường đời vội giục sớm chia tay,
Đá vàng, xin tạc niềm sơn sắt
Bèo nước khuyên đừng ngại rủi may,
Nghĩa bạn chửa tròn, còn hiệp một,
Tình riêng thêm nặng, buồi lìa hai,
Trời già, khen cũng chua cay lắm!
Đặt để chi nên mối cảm hoài.

Thoại-Vân

Họa vận

Huỳnh đệ, vẫy vui có mấy ngày,
Vì đâu xuôi khiến phải phân tay;
Trách thầm con Tạo hay đa sự,
Luống để người đời hận rủi may.
Hội ngộ vui kia xem còn một,
Chia lìa thêm nọ ngán bằng hai,
Mấy lời vàng đá xin ghi dạ
Cái nghĩa chi lan vẫn giữ hoài

Mlle Thanh Tâm
Kgchnang Cambodge

Họa vận

Vui chữ thần giao, lần tháng ngày,
Ngậm ngùi cho cái buổi phân tay;
Người đi, chẳng quản đều cay đắng,
Kẻ ở, hàng lo sự rủi may.
Chỉ bạn, trước nguyền cho vẹn một,
Lòng tôi, nay phải rẽ làm hai.
Dầu xa muôn dặm đường sơn-hải.
Cái nghĩa tương-tri, cứ nhớ hoài.

Thanh-Phong
Kgchnang cambodge

Tiễn bạn Trần-thoại-Vân

(Lên đường phiêu-lưu)

Chúc anh đời gót dặng bình an,
Bốn biển năm châu, vẹn bước đàng,
Đề tiếng hùng anh cùng ngoại quốc.
Đeo danh chisi lại nam bang.
Rở mày thế-tử nơi trần thế,
Đẹp đạ tiên thân chốn suối vàng,
Thầm ước trời cho như ý nguyện;
Đệ huynh tái hiệp rất hân hoan.

Melle Thanh-Tâm
à Kgchnang

Họa-vận

Chưa tròn nghĩa bạn dạ nào an.
Hèm nỗi xanh cao giục tách đàng.
Giấc mộng, còn mơ hồn cố-quốc.
Khối tình, thêm nặng gót tha bang
Hải hồ, bao quản thân chìm nổi.
Bèo nước, nguyền ghi chữ dá-vàng.
Trời đất vì còn phen tác-hợp
Thoả lòng cạn tỏ nỗi bi-hoan,

Thoại-Vân
à Kgchnang-cambodge

NHẮN BẠN THANH-QUANG

Phạm-văn-Quí
An-Thới, Travinh

I

Nầy lời ta nhắn bác Thanh-Quang.
Tin tức sao mà vắn bặc khan?
Có phải bịnh xưa dương chạy thuốc?
Hay vì tình mới giục băng ngàn?
Hoặc còn say đắm năm canh bạc?
Nên đã đành quên mấy bạn vàng!
Kẻ Vũng-Xà-Năng người Ấn thới.
Xa xuôi chi đó? Nở quên ngang?

II

Ta nghe bác nói muốn mua trâu
Vậy bác tính làm ruộng ở đâu?
Lứa thốc năm kia còn hoặc hết?
Ruộng tương này, nhằm cạn hay sâu?
Vợ con bác kiếm hỏi nào vậy?
Tật bịnh bác lành được bấy lâu?
Bác khá nói ngay ta rõ biết.
Rồi ta sẽ giúp bác mua trâu

Tệ hữu
Thanh phong: Trần-văn-Hiếm
Thanh sơn: Nguyễn-ngọc-Hữu
Kgchnang Cambodge

Kiến cô nhạn

(Tặng cô nữ-sĩ Thanh Tâm)

Bàng lăng hiên tây bóng thỏ tà.
Nảo nùng tiếng nhạn giọ đưa qua.
Ven mây tâm bạn càng thê thảm.
Trời giọng gào sương rất thiết tha.
Chàng lẻ bầu gan cùng tuyết nguyệt
Mà chưa ngơi cánh chốn sơn hà.
Hiệp quần bao thuở cao xanh định
Sao cứ chia phôi mãi thế à?

Hà-Thủy Pursat

Họa-vận

Thơ thần đêm thanh dưới bóng tà
Tiếng đâu déo đắt bỗng đưa qua
Vừng mây ảm đạm lòng đau đớn
Cuộc thế vần xoay dạ thiết tha.
Vơ vẩn thả cam say bạch tuyết.
Lạ lùng đâu dám đáp thanh hà.

Bài ai điếu của cô Ng-thị-Bảy

ở Long-điền đọc tại mộ của bà Bùi-ngọc-Hoai hôm 5 Août 1938

Hỡi ôi!
Nước biếc gợn sầu,
Mây lành đổi dạng!
Kiếp phù sanh chợt thấy chợt tiêu tan
Đời mộng ảo càng nhìn càng chán ngán!
Sống gởi thân danh trên trần thế, ở hiền lành khiến gia-tộc phải yêu dương.
Thác dam thề phách xuống Diêm đài, để thương tiếc cho thôn làng đều bảng lảng!
Nhớ linh xưa:
Đức hạnh song toàn
Công ngôn nhứt hạng!
Trong cửa nhà từng làm nên chuyện vẻ vang
Ngoài xã hội đã tỏ ra người sáng láng!
Tuy nhà giàu sang quyền quí, cách ở ăn cùng tôi tớ chẳng chút khắc khe.
Vốn bực đài các trâm anh, bề cư xử với xóm riềng không hề ngạo mạn!
So cứ áng nào nhường bạn gái, đều hơn sự thiệt, thờ chồng trọn chữ xướng tùy,
Lấy phương danh chẳng kém tài trai, nước bước đường đi, dạy con dỗ lời xứng đáng!
Người dưỡng ấy, tánh tình dưỡng ấy, lẻ nào lại vấn cặn phần.
Đau thế kia, lo chạy thế kia, rốt cuộc không qua số mạng!
Ôi! Biển ái hoa trôi,
Nguồn tình nước láng!
Tình em nghĩa chị, mối thương tâm đầu đá cũng khó nguôi,
Ngọc nát vàng phai, đều đi hận tưởng trời không khỏi oán!
Dượng dó, cô dó, chỉ đi đâu cho cô dượng phải nối lệ đề khóc măn,
Chồng đây, con đây, chị đi đâu cho chồng con ôm sầu mà nuốt sạng!
Đã đành rằng kẻ chết ắt nợ thế hãn xong xuôi nhưng thẩm nỗi người còn phải ruột tằm cam đội đoạn
Ba tấc đất đành chôn vùi rất nhiều bực tài danh ngàn năm mộ khéo diễn tả, biết bao tuồng thảm trạng!
Ôi thôi thôi!
Lệ thảm khôn ngăn,
Nguồn sầu khó cạn!
Lòng thành một tấm, xin chứng minh cõi em nơi dương thế kính dâng
Điếu lạt đôi vần, nguyện cầu chúc cho chị chốn tây, thiên trực vãng!

Nguyễn-thị-Bảy
Long-điền, Giarra

Trí thức kinh luân ý hẳn đầy:
Cảnh ấy tình nầy ưa lắm bấy
Xướng đi hoà lại chuyện còn gầy
Đào thơ ngẫn ngại chen hàng trước
Nhờ lượng khoan hồng tớ rất may.

Melle Thanh-Tâm
(Kgchnang Cambodge)

Nhắn bạn

(Tặng một ông bạn làng văn châu một trăm đời cụ Bùi-Kiệm

Lúc lao khen ai thạo mọi đường
Quản thoa thẹn khách, đã nhàm gương
Nghề danh phong-nhã càng kinh khủng
Nề mặt phù-dung luống đoạn trường
Bể khổ ghe phen đà chán ngán
Cửa ban nhiều thuở dám phó trương
Lạ chi mang huyền mà mong mỏi
Rán bước thanh cao mới đặng bường

Melle Tanh Tâm
Kgchnang - Cambodge

Họa vận

Trời cao ngàn trượng chờ cơn gió.
Xếp cặng chiếu theo mới phải ở.

Mlle Thanh-Tâm.
Kgchnang Cambodge.

Hoa sao hoa khéo...

(Tặng một cô thiếu nữ ở kgthom)

Đường đời vội vội bước thầm thầm
Nghĩ kiếp đài hoa những xót thầm
Dám trách trời già nhiều độc địa
Thương cho vận trẻ lắm thăng trầm
Đầu xanh, nở bắt giây oan buộc
Ngọc trắng, đành đem cát bụi lấm
Ngửa mặt hỏi trời trời có thấu
Đọa đày bỗ liễu há đang lầm?!!

Melle Hồng-Lan

Tức cảnh Gò-sặt

Một góc trời Nam ngó rộng quầy.
Gát hèn nhẻ nhẹ mới sang đây
Non sông vật chất in còn kém

TÂY NAM — M. CHÂU 9.

Có đủ thứ dĩa :

Phước-Cương	Phương-Hảo
Tài-Tử kiếm thời	Hạt bọ
Trần-hạt	Huỳnh-Kỳ
Vạn-thành-Ban	Cô ba Xuân
Kinh Phát	Mua bông
Nói Thơ	Hạt bọ
Ca điệu Huế	Ca điệu Bắc

NHỮ ĐỒN KHÁC CỦA BEKA ĐÃ BIẾT TÀI TỬ CỦA [illegible]

PULMOCID A 13 bis
PULMOCID B 2 00
Có bán tại các nhà thuốc Tây
Hỏi tại Grande Pharmacie de France, Rue [illegible] Nos 102 và 113, một tấm chương trình Pulmocid và nói rõ chứng bịnh ho.

ĐẠI-PHÁP CỘNG-HÒA DÂN-QUỐC
Tự-do — Bình-đẳng — Hồng-ân

ĐÔNG-PHÁP

Nam-kỳ Thông-đốc

TỈNH LONGXUYEN

YẾT-THỊ — *Đơn xin khẩn đã thuận mãi đã Nhà-nước*

Tên họ, nghề nghiệp và chỗ ở người xin	Chỗ tọa lạc sở đất	Số miếng đất	Số tờ họa đồ	Số sào mẫu	Nóc hờ
Huỳnh-văn-Lập Bùi-thị-Dậu	làng Tân-lập	77 139	13e file id.	6.36.83 8.10.00	Khẩn không lỗi, còn lại bao nhiêu thì thuận mãi
id. làm rẫy ở Tân-phú Longxuyên)		144	id.	8.55.00	

VIỆC TRANH CẢN VÀ KÊU NÀI

Chiếu theo tắc lệ 11 và 13 nghị-định ngày 13 Juin 1929, ai có tranh cản điều chi thì nội trong hai tháng, kể từ ngày dán yết thị nầy, phải làm đơn nạp cho quan Tham-biện chủ tỉnh Longxuyên.

A Longxuyên, le 8 Aout 1938.
P. l'Administrateur Chef de Province
Signé : ILLISIBLE.

Vu pour affichage :
Saigon, le 16 Aout 1938.
P. le Directeur des Bureaux du Gouvernement :
P. le Chef du 4e Bureau :
Signé: ILLISIBLE

N° 10

Nhị-thiên đường

Sanh-Phát Bá-thảo-giu

Dầu thuốc nước nầy dùng để xức tóc, đã mượt, không rụng, mà lại chắng sanh gáo.

Người nào tóc xấu và ít, nên mua nó mà xức cho thường, thì tóc sẽ được đen huyền, dài và tốt lắm.

Xin quí-ba quí-cô dùng thử rồi mới biết cái sự công hiệu của nó là thế nào.

Cung người thơ cho nhà thuốc :

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

47, rue de Canton, 47

CHOLON

N. B. — Chư-tôn hay nhớ trong mỗi thứ thuốc, bất luận là thứ nào đều có gói theo một cái toa, để nói chứng bịnh và chỉ cách dùng rất là rành rẽ.

Dầu Nhị-Thiên-Đường

Khắp trong thiên hạ đều dùng dầu Nhị-thiên Đường. Vì nó tốt, sức thuốc mạnh, có thể cứu người mau lẹ, không có thứ dầu nào sánh kịp, ấy là một thứ dầu chuyên trị ba chương, công hiệu như thần.

PHÒNG COI MẠCH
NGUYỄN-VĂN-KHẢI
Lương-y bổn quốc tốt nghiệp
Médecin libre
GIỜ COI MẠCH :
Sớm mai, de 7 h. à 10 h
Chiều ... de 15 h. à 18 h
30, Route provinciale 15
(Gần garage xe điện GIAUNHO)

BỆNH RUN
nhất-quyết trừ tuyệt bằng thuốc
Tœnifuge Français
của quan đốc-tờ DUHOURCAU
là thứ thuốc rất nhậy mà rẻ tiền nhất,
chỉ 12 viên là khỏi không cần thuốc tẩy.
Nhà bán thuốc cho hỏi Thuốc quán và bộ Thuốc-địa
Bán tại nhà LEGOUX Frères
6, Rue Louis-Blanc, LA GARENNE Seine
và Bến ở các hãng thuốc tây.

COLLYRE VERT
du Docteur MOTAIS
contre les conjonctivites et le Trachome
THUỐC ĐAU MẮT
Nước xanh
của Bác sĩ
MOTAIS
Thuốc nhỏ chữa đau mắt, mắt đỏ, mắt hột (trachome) và đau mắt mọng và có mủ (Trachome)
0$30
En Dépôt
Grande Pharmacie de France
111-113 Rue Catinat
En vente dans toutes les bonnes pharmacies 0$30

Muốn làm đèn Néon
(thứ dùng nơi rạp hát Bóng và những hiệu buôn lớn)
để quảng-cáo
ban hiệu
ở trong phòng
và các dám cưới
đều nơi hãng
STANDARD
NÉON LIGHT
95 bis rue Lagrandière
Téléphone: 20425 — SAIGON
Đồng toàn đồ Hub-kỳ Có bảo kiết
Đã làm cho
Pousard et Veyret
Albert Portail
Pharmacie de Dakao

ĐẠI-PHÁP CỘNG-HÒA DÂN-QUỐC
Tự-do — Bình-đẳng — Hồng-ân

ĐÔNG-PHÁP

Nam-kỳ Thông-đốc

TỈNH LONGXUYEN

YẾT-THỊ. — *Đơn xin khẩn đất Nhà-nước.*

Tên họ, nghề nghiệp và chỗ ở người xin	Chỗ tọa lạc sở đất	Số miếng đất	Số tờ họa đồ	Số sào mẫu	Nóc hờ
Phùng-văn-Nhâm (con nhâu)	Làng Tân-phú	34	1e file	36.70.00	15h 00 khẩn không còn bao nhiêu thì thuận mãi
Nguyễn-văn-Phương (con châu)		70	id.	32.30.00	
Nguyễn-văn-Kiên (con châu)		78	id.	14.60.00	
Phùng-văn-Dậu làm ruộng ở Tân-phú (Longxuyên)		77	id.	10.70.00	
		79	id.	37.15.00	

VIỆC TRANH CẢN VÀ KÊU NÀI

Chiếu theo thể-lệ điều 11 và 13 tới nghị-định ngày 13 Juin 1929, ai có tranh cản điều chi thì nội trong kỳ hai tháng, kể từ ngày dán yết thị nầy, thì phải làm đơn nạp cho quan Tham-biện chủ tỉnh Longxuyên.

A Longxuyên le 8 Aout 1938.
P. l'Administrateur Chef de Province
Signé: ILLISIBLE.

Vu pour affichage:
Saigon, le 16 Aout 1938.
P. le Directeur des Bureaux du Gouvernement :
P. le Chef du 4e Bureau :
Signé : ILLISIBLE.

ĐẠI-PHÁP CỘNG-HÒA DÂN-QUỐC
Tự-do — Bình-đẳng — Hồng-ân

ĐÔNG-PHÁP

Nam-kỳ Thông-đốc

TỈNH LONGXUYEN

YẾT-THỊ. — *Đơn xin khẩn đất Nhà-nước.*

Tên họ, nghề nghiệp và chỗ ở người xin	Chỗ tọa lạc sở đất	Số miếng đất	Số tờ họa đồ	Số sào mẫu	Nóc hờ
Nguyễn-văn-Phan	Làng Tân-phú	82	11ef	9.84.00	
Võ-văn-Hiệp		86	id.	9.84.00	
Nguyễn-bị-Rae		39	id.	7.68.00	
Nguyễn-thị-Hang		40	id.	9.60.00	
Nguyễn-văn-Bích làm ruộng ở Tân-phú Longxuyên		41	id.	9.68.00	

VIỆC TRANH CẢN VÀ KÊU NÀI

Chiếu theo thể-lệ điều 11 và 13 nghị-định ngày 13 Juin 1929, ai có tranh cản điều chi thì nội trong kỳ hai tháng kể từ ngày dán yết-thị nầy, phải làm đơn nạp cho quan Tham-biện chủ tỉnh Longxuyên.

A Longxuyên, le 8 Aout 1938.
P. l'Administrateur Chef de Province
Signé : DE TARRAGON

Vu pour affichage :
Saigon, le 16 Aout 1938.
P. le Directeur des Bureaux du Gouvernement :
P. le Chef du 4e Bureau :
Signé : ILLISIBLE.

Dám cam đoan :

1° Chỉ có hãng xà-bong « Con cò » từ hồi nó giành-lập tới ngày nay là không dùng chất họa-học Nước-bôn, còn phần nhiều lại thích dùng vì giá rẻ.

2° Chỉ có hãng xà-bong « Con cò » dám mua nhiều dầu dừa để nấu xà-bong vì dầu dừa giá mắt, nên không có hãng nào nấu xà-bong mà không pha với vật liệu rẻ tiền.

3 Chỉ có hãng xà bong « Con cò » dám hứa chắc và thưởng 10.000$ cho nhà hóa-học chuyên môn nào tìm ra trong cục xà-bong « Con cò » có chất dầu cá, mỡ bò, dầu c-o-co.

Nước dùng rong nguyên liệu thượng phẩm của xà-bong « Con cò » có nhiều đặc sắc: Cứng dẻo, ít hao. Bọt thiệt nhiều, Giặt nước mặn được, Không ăn tay, Không mục quần áo. Không có mùi tanh hôi Để bao lâu cũng không mốp méo.

Bảo kiết : **Xấu trả lại**
Savonnerie de l'Indochine
129-130-131-131 bis,
Quai les Jonques — Cholon
Téléphone : 30.282 —
Ad. télégr. Savonkoko

Võ-hiệp-tả-tình Tiểu-thuyết N° 77

雙劍神緣

Song Kiếm Đề Duyên

Song-Bình định thuật)

HỒI THỨ MƯỜI

Tiết oan tình ở nơi Cô-miếu
Lịch ác-thiêu tại chỗ nhà-môn.

Còn Bi nhơn đây bàm thọ kiếm-môn tánh chất b nh sành không giao tiếp với kẻ tục-trần, riêng về bậc chí-si nhơn-nhân, và những người có nhiệt trường thuyết lãnh, đối với mấy người ấy, Bi-nhơn vẫn sẵn lòng tiếp cận hoan nghinh ; tức như năm trước mới đây, Bi nhơn nghe danh tiếng của Linh-nghiệm và công-tử nên trang chị-si, Bi-nhơn tới thí nghiệm tánh tình của công-tử, mới biết công tử là Liên-giác pagoda mạo, chớ còn Bi-nhơn muốn kết tạn với công tử là bạn « thân-giao » đa có lời giao ước với nhau rồi đó, còn Bi-nhơn lặng vàng bạc cho công-tử là lẻ nhỏ mọn, không cần nói tới làm chi, sau khi từ biệt công-tử rồi, Bi-nhơn tùng hành sư-huynh và sư-đệ tới Vân-nam địa-hạt, vì một vị Bằng-hữu ở xứ nầy có cuộc khánh-hạ, nên sư-huynh sư-đệ và Bi-nhơn tới dự lễ khánh hạ ở đây, lời Bi-nhơn lở bước đi xa không biết công-tử có gia biên thảm khốc như thế, đoạn sư huynh sự-đệ và Bi nhơn ở Vân-nam trở về chỗ trú ngụ, vừa tới trước cửa miếu « Thuần Dương » trong lúc thâm canh, khi công tử trông thấy ba dây bông trước cửa miếu nầy, tức là sư-huynh sư-đệ và Bi-nhơd vừa tới cửa miếu vậy, trong lúc vội vàng sợ ý, Bi-nhơn không thấy công-tử ở trong miếu, nầy dây, đoạn nghe trong miếu có tiếng khóc thảm sầu, sư-huynh khiến Bi-nhơn xem xét thử tiếng khóc người nào, cho b ết, chẳng ngờ công-tử than khóc ở trong miếu, la vì Tổ-sư của Bi-nhơn chỉ dẫn công tử tới đây thôi . thôi. / công-tử cứ an tâm, đừng than khóc làm chi thêm nhọc, Bi-nhơn sẽ bẩm mạng với sư-huynh về việc báo cừu của công tử, đặng nhờ sư-huynh cứu giúp việc ấy cho !

Tác-châu nói : theo như lời Túc-hạ đây bảo, biết Linh-sư-huynh và Túc-hạ đều trú ngụ ở trong miếu nầy, vậy xin Túc-hạ dẫn tiến T ểu-sanh tới bái yết Linh sư-huynh, đặng Tiểu-sanh tỏ bày tâm sự cho Linh sư-huynh được rõ ;

Liễu-tinh-quan ắc đầu rằng : « không được .. không được .. sư-huynh đã định qui luật, cấm nhặt môn-đệ không được dẫn tiến ngoại nhơn tới chỗ ở của sư-huynh, sự bái yết sư-huynh chẳng phải dễ nào, để Bi-nhơn bẩm mạng với sư-huynh trước đã, công-tử cứ việc về nhà an dạ, Bi-nhơn sẽ bá. tin tức cho công-tử được hay nhưng công-tử về nhà phải dấu kín việc nầy, không nên tiết lộ cho ngoại nhơn biết rõ » Tác-châu gặc đầu lãnh mạng, bèn từ biệt Liễu-tinh quán ra về,

Theo như lời Tác-châu khổ khất trên kia, Liễu-tinh-quán ghi lòng tạc dạ.

(Còn nữa)

Imp LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN

Gérant: LÂM VĂN-NGỢ

Phòng việc tại Cholon

124 đường Lý-thành-Nguyên

Cáo thị về đơn xin cước

Vào bộ điền thổ tổng Lộc-thành-Thượng, làng Long-trạch, tỉnh Cholon

Số 15.327 tới số 15.339 của sổ biên thứ-tự các đều-lệ làm trước khi cước bộ

Theo đơn xin số ba vô ngày hai mươi ba tháng sáu Langsa năm một ngàn chín trăm ba mươi tám, tên Trần-v-Tồ sanh tại làng Long-trạch (Cholon) năm 1893, nghề làm ruộng, ngụ tại làng Long-Trạch (Cholon) nhà của tại Long-trạch (Cholon), chồng của Ng-thị-Sen sanh tại làng Long-hiệp (Cholon) năm 1893, có xin cước vào bộ điền thổ tại làng Long-trạch, tổng Lộc-thành-thượng, tỉnh Cholon mấy sở đất hiện là đất đồng bái đại thành hết thảy là mười sáu mẫu năm mươi mốt sào ba chục thước (16h. 51a. 30ca.) ở tại làng Long-trạch kể ra sau đây :

Số địa bộ củ	Số mới	Số họa đồ	Tờ họa đồ	Số mẫu sào	Đất gì
303	413	11	2	1 31.21	Vườn
54	415	13	2	4.44 00	Ruộng
329	416	14	2	0.68 80	Vườn và thổ cư
303	449	47	2	0.96.00	Dưa nước
	787	382-13	2	0 26 40	Thổ cư
55-588	447	55	2	0 17.80	Thổ cư
55	448	46	2	0.24 00	Vườn
56	451	49	2	0.10.40	Ruộng
302-321	454	52	2	0.64.63	Ruộng
13	696	294	2	7 27.20	Ruộng
13-315	697	295	2	0.36.80	Ruộng
13-673	698	296	2	0.01.70	Thổ cư
13-674	699	297	2	0.02.40	Thổ cư

Mấy sở đất ấy giáp ranh :

1· Gộp chung mấy số 11, 13, 14, 47 và 382-13 : Bắc : giáp số 16 (Đặng-v-Hạp 17 và 18 (làng Long-trạch) 12 và 10 (Lê-v-Sồ) 9 (Quách-đồng-Ban) và 8 (Nguyễn-v-Kỳ) Nam : giáp số 48 (Trần bá-Vạng) và 385-46 (Đặng-v-Hữu) Đông : giáp rạch ông Tram — và Tây : giáp số 16 (Đặng-v-Hạp).

2· Số 45 : ở giữa số 385 46 (Đặng-v-Hữu).

3· Số 48 : Bắc, Đông và Tây : giáp số 385-46 (Đặng-v-Hữu) — Nam giáp số 383-49 (Nguyễn-thị-Khanh).

4· Số 49 : Bắc : giáp số 385-46 (Đặng-v-Hữu) và 386-46 (Trần v-Tồ) — Đông, Nam và Tây : giáp số 383-49 (Ng-thị-Khanh).

5· Số 52 : Bắc : giáp số 48 (Trần-bá-Vạng) — Nam : giáp số 53 (làng Long-trạch) Đông : giáp rạch ông Tram và Tây : giáp số 51 (Trần-thị-Y.

6· Số 294 : Bắc : giáp số 273 (làng Long-trạch) — một cái kinh, và số 355-297 (Bùi-tấn-Lộc) — Nam : giáp số 289 (làng Long-trạch) — Đông : giáp dường câu Tràm qua rạch Kiến, số 33 (Ng-v Nhiều) và 34 (Trần-v-Bền) — và Tây : giáp số 293 (Đặng-văn-Kiểm).

7· Gộp chung hai số 295 và 296 : Bắc-Đông : giáp số 299 và 300 (làng Long-trạch) Đông : giáp số 333-32 (Ng-thị-Khương) và 32 (Ng-v-Nhiều) — và Tây : giáp đường câu Tràm qua rạch Kiến.

8· Số 297 : Bắc : giáp số 298 (làng Long-trạch) Nam giáp số 356-297 (Ng-v-Thục) — Đông : giáp đường câu Tràm qua rạch Kiến — và Tây : giáp một cái kinh.

Trần-v-Tồ khai rằng đất ấy là của y làm chủ trọn quyền và theo đều y hay biết thì đất ấy không bị đều chi bó buộc thiệt dấu ngày nay hay là ngày sau, khác hơn mấy đều kể ra sau ấy :

1· Thế cho Đặng-thị-Thoàn sở số 382-13, 13 và sở số 14, để bảo đảm số bạc hai ngàn đồng (2.000$00), do tờ cầu chứng tại Chợlớn ngày 24 Novembre 1929 số 2408 ;

2· Thế cho Nguyễn-thanh-Khiết sở số 294, để bảo đảm số bạc hai ngàn năm trăm đồng (2.500$00) do tờ cầu chứng tại Chợlớn ngày 31 Juillet 1930 số 2639.

Vụ tra-cứu thi-hành y theo điều 367 của chỉ-dụ ngày 21 tháng bảy langsa năm 1925, mà có chỉ-dụ ngày 23 tháng mười một langsa năm 1926 sửa lại, và sẽ có luôn luôn trong ba tháng kể từ ngày để số trong Công-văn nhựt-báo Namkỳ có ấn-hành lời cáo thị này.

Người nào có cang-dự đặng phép nạp đơn cho quan Quản-thủ ký tên dưới đây mà ngăn cảng việc xin cước bộ ấy, trong kỳ-hạng ba tháng nói trước.

Người nào có cang-dự đặng phép khai cho quan Quản-thủ biết những đều chi mà mình tưởng là có ích đặng làm cho phù-hiệp cùng làm cho đủ thêm, hoặc chống cải những đều nói trong đơn xin cước bộ, đã bài ra ở trước.

Chẳng nhận lời khai nào hoặc lời chống cải nào nạp sau ngày hai mươi lăm tháng mười một langsa, năm một ngàn chín trăm ba mươi tám (25 Novembre 1938)

Làm tại Cholon, ngày 25 tháng tám langsa năm một ngàn chín trăm ba mươi tám.

Quan Quản thủ chủ-quyền điền-thổ
Ký tên : ROLLIN

Hãy mau mau mua kẻo hết

Sách « THỜI-SỰ CẨM-NANG » đã xuất bản rồi và đã bán hết chỉ còn dư lại chừng năm, ba chục quyển. Vậy quí ngài nào muốn có một quyển để trong nhà thì xin gởi mua mau mau kẻo hết. Giá bán mỗi quyển là 3 đồng, thụ thêm tiền gởi 0$30.

Phải lo phòng nạn lụt sông Cửu-long-giang

(Tiếp theo trang nhứt)

khai kinh, thì phải khai chỗ nào ?

Vì miệt Hậu giang đã có nhiều kinh rồi, chỉ còn ở phía Tiền-giang là ta phải lưu tâm cho lắm mà thôi

Theo ngu ý của tôi, vì tôi nghiên cứu cũng đã tinh tường rồi thì bây giờ ta chỉ phải lo đào thêm một ngọn kinh cho thiệt lớn và cho ngay.

Bắt từ phía bên tả ngọn sông Tiền-giang, gần lối Đình làng Thường-phước, ấy là chỗ địa-giới Cao-miên Namkỳ, cách Tânchâu chừng vài mươi cây số ; đào bằng ngang qua một cánh đồng rất to, nằm dài theo làng Thường-phước và Thường-Thới là chỗ mặt đất hình như cái lòng chảo, không cày cấy được, đào xẻ ngang qua sông Hùng ngự, rồi đào thẳng xuống cho giáp với ngọn sông Bắc-chiên (Vaico Occidental) đào bề ngang cho rộng được 4,5 chục thước tây, thì mới có thể rút bớt nước ở sông Tiền-giang cho nó chảy thẳng qua sông Bắc-chiên rồi thẳng xuống Tân-an (Vũng gù) rồi chảy luôn ra biển.

Nếu ngày nào mà đào được ngọn kinh nầy rồi, thì không những là cứu được cái nạn lụt cho dân Châuđốc và LongXuyên mà thôi, mà nó sẽ làm cho một cánh đồng rất lớn, hình như lòng chảo, ở hai làng Thường-Phước và Thường-Thới sẽ trở nên bằng thẳng và đất có phì nhiêu cho dân làm ruộng và trồng bắp tốt biết dường nào ! Đã vậy mà nó sẽ chan rưới mà làm cho rõ phèn những ruộng đất ở hai bên bờ sông Bắc-chiên và Mộc-hóa là khác.

Mà rồi ta lại còn thừa tiện, đào nối mấy ngọn kinh ở miệt đồng Tháp-mười trở ra cho thông với ngọn kinh lớn nầy, cho nó rút cho hết phèn miệt đồng Tháp-mười mà đem ra biển. Thì lại còn cứu thêm được ruộng đất miền ấy là một vùng đất rộng rãi mênh mông, cũng vì đương nước không được thông : bị phèn ư mãi năm nầy tháng nọ, mà từ xưa đến nay nó hại đã không biết bao nhiêu điền-chủ cũng vì nó mà phải khuynh gia tán sản rồi

Vậy sẵn lúc nầy cũng gần tới kỳ hội nghị ở viện quản-hạt hội-đồng ; xin các ngài hãy lưu tâm mà khảo cứu cho kỹ cái vấn-đề nầy là một cái vấn-đề rất quan-trọng, rất khẩn thiết cho dân-sanh quốc-kế lắm vậy.

Nhưng việc đào cái kinh tôi mới nói trên đây, tuy là công trình hạo đại, việc tồn-phí có hàng triệu bạc, song sau khi đào xong rồi, thì đất dọi theo hai bên mé kinh, Chánh-phủ sẽ cắt ra từ lô, đấu giá mà bán cho dân, tưởng khi cũng không lỗ. Đã cứu được nạn lụt cho dân mấy tỉnh miền trên lại còn giúp cho đất miệt Bắc-chiên với đồng Tháp-Mười trở ra ruộng tốt, rất có lợi cho dân, thì việc gì mà không đám làm. Xin các ngài lưu ý

B.N.

Lễ khánh-thành Bình-Dân Học-Hiệu

(Tiếp theo trương nhứt)

khác. Nhưng mà nhờ sự giúp đỡ của quí ngài và lòng từ-thiện của dân-chúng, chúng tôi hi-vọng sẽ thực-hành được cái chương-trình của chúng tôi.

Sự khuyến-khích của các ngài đem đến cho chúng tôi thấy những con đường tương-lai tốt đẹp.

Thưa quí ngài, rồi nữa, các ngài sẽ đi thăm hai trường bình-dân thứ nhứt của chúng tôi, mấy gian nhà lá sơ-sài trong một hoàn-cảnh giống như hoàn-cảnh thông thường ở nơi thôn dã Namkỳ. Sự các ngài đi thăm trường chúng tôi, Như ngọn gió êm-đềm mùa xuân, như ánh sáng dịu-dàng mùa thu, chúng tôi sẽ được mời sự mát mẻ làm cho chúng tôi vui lòng, một luồng sáng nó làm cho chúng tôi phấn khởi và những trẻ em nghèo xứ nầy đều nhìn theo luồng sáng ấy. Nhơn danh chúng, nhơn danh cha mẹ chúng, chúng tôi cám ơn hết thảy các ngài đã có lòng tốt đối với đám trẻ nghèo ấy.

Liền sau đó ông Schneyder ở đứng đọc bài chúc từ đáp lại như sau đây :

Thưa ông Hội-trưởng,

Quan Thống-đốc Namkỳ mắc công việc không thể đến dự buổi lễ bữa nay. Ngài phái tôi nói với ông hay rằng ngài rất tiếc là vì chính ngài là người đã lưu tâm đến Bình-dân học-hiệu và những mục-đích cao xa của hội. Tôi sẽ trình với ngài những lời tỏ lòng biết ơn mà ông vừa nói.

Than ôi ! Bất cứ ở thời buổi nào, những ân-huệ của sự giáo-dục, phần nhiều là những giai-cấp song túc được hưởng hơn là những phần tử cùng cực trong dân-chúng.

Vì vậy các nhà cầm quyền và những nhà từ-thiện phải làm thuyên giảm những sự bất công của số phận đặng mà ráng sức mở mang những công cuộc giáo-dục.

Chánh-phủ Namkỳ đã không xao lãng cái phận sự ấy. Bằng cớ hiển nhiên là những học-đường tốt đẹp đã lập ra. Nhưng mà tiếc thay, chánh-phủ phải giới hạn sự hành-động của mình vì cái trở lực về vật-chất nhứt là sự khó khăn về tài-chánh mà dầu có ý chí mạnh cũng không vượt qua nổi.

Chánh-phủ không thể làm hết được. Cần phải có giúp sức của những người có ý chí tốt.

Vì vậy chúng tôi phải khen ngợi và cám ơn những tư-nhơn, những đoàn thể, đã vì một cái tư-tưởng vị-tha cao-thượng mà rán hiệp-lực vào cái công cuộc giáo-dục lớn lao là điều Dân-quốc Pháp lưu tâm đến nơn hết !

Trong công chúng không hiểu rõ việc, người ta đã thường tưởng lầm rằng có sự cạnh tranh giữa trường công và trường tư. Trong xứ nầy không phải vậy. Luật-lệ về trường tư thật rộng rãi, khoan hồng, mục-đích chỉ cốt để đủ sự bảo đảm về trật tự và bảo đảm cho cha mẹ học sanh đủ tư cách của thầy giáo và điều kiện về vệ sanh. Nay có tôi ở bên các ông đây là một bằng chứng tỏ ra rằng chánh-phủ Nam kỳ cũng sẵn lòng lưu ý đến những trường tư theo đuổi mục-đích như chánh phủ trong phạm vi xã hội và nhơn-đạo.

Thưa ông hội-trưởng.

Tôi khen ông cả về cái tánh cách thực-tế của những trường ông lập ra. Tất nhiên là phải làm cái gì gấp trước hơn hết.

Sự cốt yếu, như lời ông đã nói rất đúng, không phải là để tạo ra những nhà thông-thái dở dang, những nhà « trí-thức nửa mùa ». Sự cốt yếu là dạy cho hết thảy mọi người những điều đại cương cần phải biết để hướng dẫn những trẻ em nghèo quay về những nghề thích-hạp với chúng, đặng giúp cho chúng sau nầy có thể kiếm ăn một cách xứng đáng

Sự khiêm nhượng của lòng ham muốn của ông không có làm giảm giá trị cái công cuộc của ông, cũng không làm mất cái tánh cách xã hội cao xa của sáng kiến của ông.

Những trẻ em nhờ cái sáng kiến của ông sau nầy trở nên người có thể sống vì nghề mà chúng lựa chọn lấy, sẽ suy nghĩ đến câu phương-ngôn : « Ăn trái nhớ kẻ trồng cây ».

Nếu chúng nhớ rằng chung quanh nhà chúng, ông đã trồng cho chúng vài cây thì cái lòng biết ơn của chúng là cái phần thưởng quí nhứt cho ông.

Các ngài là những người công bộc hoạt động và tận tâm của sự công ích, các ông có thể vững dạ rằng chánh-phủ sẵn lòng giúp sức các ông. Tôi xin hết lòng chúc cho những trường mới của các ông có kết quả và được thạnh vượng.

Đoạn mọi người đều đứng dậy theo ông Schneyder cụng ly chúc cho Bình-dân học-hiệu được trường cửu và mở thêm nhiều trường học Bình-dân khác mới nữa.

Khi tiệc mãn vào 4 giờ rưỡi, một đoàn xe hơi gồm trên 20 chiếc, chực sẵn đưa ông Schneyder, đức giám-mục và hết thảy các nhà thân hào đến viếng trường Bình-dân số 2 ở Canal de Dérivation bên Vĩnh-hội và trường số 1 ở đường Général Lizé.

Đến viếng những trường trên đây, ông Schneyder rất khen ngợi ông Bút-Trà, tổ-chức rất hoàn-bị chẳng kém những trường công chút nào.

Sau khi viếng rồi, thì người người đều từ tạ ra về, làm cho ai nấy chẳng khỏi có một mối cảm giác êm đềm và rất hồi lòng từ đây nạn thất-học sẽ tiêu lần.

Kết - quả Cuộc xổ số Đông - Pháp

KỲ THỨ NHÌ, NĂM 1938
LẦN THỨ BA

Xổ tại Hanội ngày 24 Août vào 21 giờ tới 22 giờ 30

Số 434.714 độc đắc..... 4.000$

8 số sau nầy mỗi số trúng **1.000 $**

534.903	454 820	515 787	591.719	453.686
	481.809	441.199	541.578	

80 số sau nầy mỗi số trúng **100 $**

527.887	553.506	411.934	570.076	590.518
599.486	575.063	456.590	473.799	455.853
444.250	429.409	455.379	509.535	594.907
508.501	578.997	461 023	509.575	549.087
577.408	584.864	489.673	481.426	425.629
420.840	558.050	559.886	458.467	453.483
440.626	554.259	402.785	580.672	561.389
559.266	585.214	444.519	539.556	534.646
466.348	418.984	491.570	508.280	474.543
590.816	456.717	487.814	579.926	499.767
522.422	554.728	464.658	460.128	520.108
480.648	410.665	535 705	524.512	515.896
574.774	522.795	489.886	474.521	478.108
524.263	440.798	470 658	536.767	528 723
461.098	451.316	480 286	540.579	519.444
575.094	481.634	408.787	521.794	528.932

Những vé ở sau có số **706 và 471 trúng 50 $**

Những vé ở sau có số **47 và 58 trúng 10 $**

TIN VĂN

Trường Chấn thanh, 54 — 72 Rue Marchaise Saigon, có lớp năm thứ nhứt riêng cho học sinh thi sơ học rớt và lớp dạy học sinh thi Diplôme E. P. S. và Brevet Elémentaire kỳ nhì (2è Session).

Ngoài lớp 4è année cho học sinh lớp 3è année mới lên, lại có mở thêm một lớp riêng cho những người đỗ cử tư năm thứ tư rồi (Redoublants). Muốn học viết thơ cho biết đặng liệu bề sắp đặt. Ngày tựu trường : 1e août 1938.

∴

Nước mất không phải không có nhơn tài, nước mất không phải không có nhà triệu phú.

∴

Hai câu trên đây đều chứng có ở xứ Ấn-độ.

Ấn-độ thuộc Anh đã có gần một thế kỷ, mà hiện nay có thánh Gandhi, có nhà thi sĩ Tagore, lại có nhiều vị vua giàu quán thế-giới.

∴

Trong các vị quốc vương đó, có vua Nê-sung Vương là giàu nhứt, đầu năm 1927 lâm lễ chúc mừng lần ngôi giáp 25 năm.

∴

Lễ long trọng và người ta cho là có một không hai trên thế-giới, so với lễ chúc cho vua Kiều tri thứ 5 của nước Anh thì lễ khánh thành nầy lớn gấp mấy.

∴

Chính mấy ngày lễ đó, bao nhiêu cây đèn chung quanh kinh thành, đều trang trí đèn điện đủ rã trăm ngàn sắc.

∴

Ban đêm sáng thua ban ngày, người vào xem không khác gì vào trong rừng trăm hoa, như lên cảnh tiên.

∴

Chiếc xe ngựa của vua Nê-Sum cẩn chế bằng bạc trắng ngần như tuyết, đội lính kỵ mã theo hầu trang phục một cách huy hoàng, trên đời không từng thấy

∴

Những phác hoa đốt, kể giá có trên muôn đồng vàng.

∴

Nhơn sĩ thế-giới đến chậm mắt và khen ngợi lấy làm kinh dị lạ thường.

∴

Chính vua Nê-sum, những chậu ngọc treo nơi mình vua, tồng đồ quí báu, không biết đáng giá là bao.

∴

Theo thể lệ Tôn giáo ở Ấn-độ, có khánh tiết thì có bố thí, và thiết yến đãi người đồng giáo, ai cũng được vào dự yến tiệc cả

∴

Tiệc tiệc yến nầy, giết hơn 50.000 con dê, 10.000 con bò thật là tiệc yến trên đời chưa từng có.

∴

Đến bạc bố thí phát cho dân nghèo, toàn là bạc đồng, bạc các chứa sẵn trong kho từ đời nào.

∴

Người Do thái nhiều người giàu mà đi đến đâu bị họ bắt bủi đó ; xứ Ấn-độ nhiều vua giàu mà không làm công trạng gì hơn sự ăn tiệc.

∴

Câu « kim tiền vạn năng » có lẽ không đúng bằng câu « sắc đen máu đỏ » của Bismark.

∴

Đi đường xa, chẳng hạng là đi tàu, đi xe lửa, xe hơi hoặc đi bộ nên đem theo mình « Aspirine-Usines du Rhône » mà dùng, thì đi tới nơi về tới chốn mạnh giỏi luôn luôn.

Đờnông, đờn bà, con nít, dùng thường « Aspirine, Usines du Rhône », khỏi bịnh nhức đầu, chóng mặt, v. v... Thuốc rẻ tiền mà hiệu nghiệm như thần.

Lời cáo phó

Chúng tôi là tang quyến nhà Huỳnh-Đình, kính lời cáo phó cùng quí vị thân-hữu đặng hay. Chồng tôi, anh tôi, bác tôi, là ông Huỳnh-đình-Điền, huyện honoraire và nghiệp-chủ ở Gòcông. Nhơn lâm bịnh già nên phải lìa trần hôm 23 Août 1938 ; hưởng thọ 70 tuổi. Định 5 giờ sớm mai ngày 28 Août 1938 sẽ cử hành an táng tại gia-quyến mộ-địa ở Gòcông.

Vì chồng tôi, anh tôi, bác tôi giao thiệp rộng, thân-hữu nhiều, mà chúng tôi không biết cho hết ; nếu gởi tin ai phó. Cho tứ người sợ e có thiếu sót thì mích lòng. Nên chúng tôi phải cáo chung như vậy, xin quí vị thân hữu miễn chấp.

Lại chúng tôi đem sự thiệt mà kính tỏ với quí vị thân hữu rằng : Tang-quyến chúng tôi xin quyết từ lễ vật phúng điếu ; vì lúc việc nhà bề bối không thể tiếp tế cho đặng, xin quí vị thân hữu nhớ giùm.

Vợ : Nguyễn-thị Hưi, Lương-tại-Dư Gòcông.
Em : Huỳnh-đình-Nghi, Tri-phủ hàm và gia quyến.
Cháu Huỳnh-đình-Thới, nghiệp chủ Gòcông và gia quyến.

Đồng cáo-phó

Thuộc-địa Nam-kỳ

SỞ QUẢN THỦ ĐỊA-BỘ
PHÒNG VĂN CANTHO

Lời rao mở hội tra cứu về các quyền trực tiếp về điền thổ đã cước trong địa bộ cũ của làng Phú-Thứ, tổng Định-An, hạt Cầntho

Từ số 16 911 tới số 17.611 số 18.116, và 18 674 trong sổ thứ tự các cách thức hành sự tái kiểm

Quan Quản-thủ địa-bộ tại Cầntho cho dân hay rằng đã mở cuộc tra cứu, đặng chỉnh đốn các quyền trực tiếp đã cước trong địa bộ cũ của làng Phú-Thứ, tổng Định-An, hạt Cầntho.

Cuộc tra cứu ấy, thi hành theo điều 343 của chỉ-dụ ngày 21 tháng bảy Langsa năm 1925, mà đã có chỉ-dụ ngày 23 tháng mười một Langsa năm 1926 sửa lại, và sẽ mở luôn luôn trong một năm kể từ ngày của số nhựt báo công-văn Nam-kỳ có ấn hành lời rao nầy.

Những người nào mà có cang dự đến thời có phép gởi các lời khai của mình đoán là hữu ích cho quan Quản-thủ đặng làm chắc chắn, hoặc đặng thêm cho đủ, hoặc đặng đổi nại các khoản khai ra trong địa-bộ và các tờ khác.

Lời khai nào hay là lời ngăn cản nào gởi sau ngày 25 Août 1939, thì sẽ chẳng đặng thâu chấp.

Tại Cầntho, ngày hai mươi lăm tháng tám năm một ngàn chín trăm ba mươi tám.

Quan Quản-thủ Địa-bộ
Ký tên : GUÉRET